

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH THẠNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2024/HSST  
Ngày 13 tháng 5 năm 2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Thúc

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Vui

Ông Nguyễn Hoàng Tú

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Xuân Trường - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Huỳnh Dũng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày từ ngày 08 tháng 5 năm 2024 đến ngày 13 tháng 5 năm 2024 tại Phòng xử án hình sự, trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 138/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

**1. Họ và tên: Nguyễn Thanh P;** sinh năm 1973; Giới tính: Nam; Nơi sinh: tỉnh ĐT; Nơi ĐKKHTT: 305 đường 3/2, khóm M, thị trấn MT, huyện C, tỉnh ĐT; Chỗ ở: 132 Ấp 5, xã TH, huyện CD, thành phố CT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Giám đốc Công ty TNHH NG; Họ tên cha: Nguyễn Kim H, sinh năm 1930; Họ tên mẹ: Hồ Thị N, sinh năm 1920; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là người nhỏ nhất trong gia đình; Vợ tên: Hà Thị Kim T, sinh năm 1978 (Không đăng ký kết hôn) Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không có; Biện pháp ngăn chặn: Tạm giam từ ngày 02/2/2022.

**2. Họ và tên: Nguyễn Ngọc T;** sinh năm 1980; Giới tính: Nam; Nơi sinh: tỉnh TH; Nơi ĐKKHTT: 6/66 Y, phường Đ, thành phố TH, tỉnh TH; Chỗ ở: 1508/30/5 Lê Văn L, xã Nhơn Đ, huyện N, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Giám đốc Công ty Cổ phần thiết bị KT & CN T; Họ tên cha: Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1960; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị M,

sinh năm 1958; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là người lớn nhất trong gia đình; Vợ tên: Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1984 (ly hôn năm 2017) Con: có 01 con tên Nguyễn Việt A, sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không có; Biện pháp ngăn chặn: Tạm giam từ ngày 07/7/2018 đến ngày 04/12/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú

**3. Họ và tên: Huỳnh Văn L;** sinh năm 1978; Giới tính: Nam; Nơi sinh: tỉnh ĐT; Nơi ĐKKHKT: Ấp CD, xã Tân Công S, huyện TN, tỉnh ĐT; Chỗ ở: 49 Nguyễn Tư N, phường Bình Trung T, quận T (nay là thành phố TĐ) Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Giám đốc Công ty TNHH TM DV XD HT; Họ tên cha: Huỳnh Văn T, sinh năm 1934; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1935; Gia đình bị cáo có 12 anh em, bị cáo là người thứ 11 trong gia đình; Vợ tên: Phạm Thị DTrâ, sinh năm 1998; Con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án: 01 tiền án về tội “Làm, tàng trữ, vận chuyển, lưu hành séc giả, các giấy tờ có giá trị khác”. Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang có bản án số 37/2010/HSST ngày 27/4/2010 ngày 27/4/2010 xử phạt 36 tháng tù giam và tổng hợp hình phạt 01 năm tù của bản án số 15/2010/HSST của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, chấp hành hình phạt chung là 04 năm tù giam. Bị cáo Huỳnh Văn L kháng cáo, ngày 25/8/2010 Tòa án nhân dân tối cao – Tòa phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử, xử phạt và tổng hợp hình phạt 03 năm tù giam, bị cáo chấp hành án tại Trại giam tỉnh Kiên Giang. Qua xác minh 02 bản án bị cáo đã chấp hành xong và đã nộp án phí. Riêng số tiền nộp sung công quỹ là 279.943.000 đồng bị cáo đã nộp được 5.000.000 đồng, số tiền chưa nộp là 274.943.000 đồng bị cáo chưa nộp, nên chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không có; Biện pháp ngăn chặn: Tạm giam từ ngày 07/7/2018 đến ngày 04/12/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú

**4. Họ và tên: Nguyễn Quốc G;** sinh năm 1985; Giới tính: Nam; Nơi sinh: tỉnh Thanh H; Nơi ĐKKHKT: Thôn Thống N, Xã Thiệu T, huyện Thiệu H, tỉnh Thanh H; Chỗ ở: 31 ngõ 232, phố Trần Điền, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Kỹ sư điện; Họ tên cha: Nguyễn Quốc D, sinh năm 1946 (đã chết); Họ tên mẹ: Trần Thị L, sinh năm 1939; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là người 4 trong gia đình; Vợ tên: Trần Thị Y, sinh năm 1988; Con: có 03 con Con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không có; Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú

**Những người tham gia tố tụng:**

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc T - Luật sư Nguyễn Đức Thuận - Văn phòng Luật sư Đức - Thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

**Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Công ty TNHH Nam Du SG

- Địa chỉ: 343/10 Nơ Trang L, phường T, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh
2. Công ty Cổ phần U  
Địa chỉ: 1508/30/5 Lê Văn L, xã NĐ, huyện NB, TP.H
3. Công ty TNHH MT DV XD H  
Địa chỉ: Số 03 lô E, Cư xá Bùi Minh T, phường F, quận E, TP.H
4. Công ty TNHH MT DV XD HL  
Địa chỉ: Số 03 lô E, Cư xá Bùi Minh T, phường F, quận E, TP.H
5. Công ty TNHH BV  
Địa chỉ: Lô B3C Khu Công nghiệp Hiệp P, xã Hiệp PH, huyện NB, Thành phố H
6. Công ty TNHH TB  
Địa chỉ: 266-268 Lê Hồng P, phường U, quận F, Thành phố H
7. Công ty Cổ phần LM  
Địa chỉ: 70 phố Thượng T, phường Phú T, quận Tây H, Thành phố HN
8. Công ty TNHH TM XD HA  
Địa chỉ: 14 Đặng T, phường Vĩnh P, thành phố NT, tỉnh KH
9. Công ty TNHH TMDV TWW  
Địa chỉ: 45/18D TT, phường F, quận TB, TP.H
6. Công ty TNHH TMDV XNK ĐC  
Địa chỉ: Tổ 13, ấp BP, xã LT, huyện NT, tỉnh ĐN
7. Công ty Cổ phần cửa Kính MN W  
Địa chỉ: 188A Hoàng Hữu N, ấp Doãn D, phường Long Thạnh M, quận N (nay là thành phố TĐ) Thành phố H.
8. Công ty TNHH MTV XD TM và Dv S  
Địa chỉ: Tổ 6, ấp GC, xã Lương An T, huyện Tri T, tỉnh AG
9. Công ty TNHH TMDV và XNK Trọng T  
Địa chỉ: Tổ 11, ấp Tân N, xã Châu P, huyện Tân T, tỉnh BR – VT
10. Công ty Cổ phần E  
Địa chỉ: 278 đường D2, phường R, quận BT, TP. H
11. Công ty TNHH Hoàng Duy N  
Địa chỉ: 15/52 Võ Duy N, phường O, quận BT, TP.H.
12. Công ty TNHH TMDV Đại Thuận P  
Địa chỉ: 1508/30/5 Lê Văn L, xã Nhơn Đ, huyện Nhà B, TP.H
13. Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Tổng hợp Lộc P  
Địa chỉ: 20/3M Gò Ô M, khu phố I, phường PT, quận S, TP.H
14. Công ty TNHH TMDV HN  
Địa chỉ: 64 Tái T, phường E, quận TB, TP.H
15. Công ty TNHH Đầu tư P VIX  
Địa chỉ: 156/1/12/1 Cộng H, phường TE, quận TB, TP.H
16. Công ty TNHH Sài G W  
Địa chỉ: 254/35 AC, phường N, quận TB, TP.H

17. Lưu Hữu Huỳnh Phi L

Địa chỉ: Lô B3C Khu Công nghiệp Hiệp P, xã Hiệp P, huyện Nhà B, Thành phố H

18. Nguyễn Văn L

Địa chỉ: Ấp Cả N, xã Vĩnh T, huyện Vĩnh H, tỉnh Long A

19. Hoàng Xuân H

Địa chỉ: 49D2/12E HT, phường Y, quận E, TP.H

*(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa; Luật sư Nguyễn Đức Thuận bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc T có mặt; Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 31/5/2018, Đội Cảnh sát Kinh tế - Công an quận Bình Thạnh nhận được Công văn số 525/CAH-HSKTMT ngày 21/5/2018, của Công an huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam về việc xác minh tình trạng hoạt động của Công ty TNHH Nam Du SG, mã số thuế: 0314192944; địa chỉ: 343/10 Nơ Trang Long, Phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh do Nguyễn Thanh P làm giám đốc và thông tin về tờ hóa đơn GTGT ký hiệu SG/18P, số 71, mẫu số 01GTKT3/002 do Công ty TNHH Nam Du SG xuất.

Qua xác minh tại địa chỉ trụ sở chính của Công ty TNHH Nam Du SG, số 343/10 Nơ Trang Long, Phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh được biết Công ty TNHH Nam Du SG có treo bảng hiệu nhưng thực tế không diễn ra hoạt động kinh doanh gì tại địa chỉ trên. Đội Cảnh sát Kinh tế phối hợp Công an phường 13 tiến hành kiểm tra thực tế căn nhà số 343/10 Nơ Trang Long, Phường 13, quận Bình Thạnh thì bên trong có bà Huỳnh Tú Anh làm kế toán dịch vụ.

Qua làm việc, Nguyễn Thanh P - sinh năm: 1973, HKTT: 305 đường 3/2, khóm Mỹ Thới, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp là người đại diện theo pháp luật, đứng tên Giám đốc của Công ty TNHH Nam Du SG khai nhận thành lập Công ty TNHH Nam Du SG với mục đích để xuất bán trái phép hóa đơn GTGT ghi không nội dung trị giá, không hàng hóa dịch vụ kèm theo cho các cá nhân, đơn vị có nhu cầu nhằm thu lợi bất chính, thực tế Công ty TNHH Nam Du SG không hoạt động kinh doanh. Tại địa chỉ 343/10 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, Phong chỉ treo bảng hiệu Công ty TNHH Nam Du SG, còn toàn bộ hồ sơ, tài liệu, hóa đơn, chứng từ, con dấu của công ty được Phong cất giữ tại nhà riêng, địa chỉ tại 305 đường 3/2, khóm Mỹ Thới, Thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại địa chỉ 305 đường 3/2, khóm Mỹ Thới, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Cơ quan điều tra thu giữ: 27 quyển hóa đơn GTGT, 03 con dấu công ty, 02 dấu tên, 01 máy tính xách tay, 05 quyển séc ngân hàng, 01 tập hóa đơn, chứng từ, tài liệu.

Qua kiểm tra điện thoại di động của Phong, Cơ quan điều tra phát hiện Nguyễn Ngọc T nhắn tin cho Phong để đặt mua hóa đơn GTGT của Công ty TNHH Nam Du SG. Cơ quan điều tra tiến hành mời Thuận về trụ sở làm việc, đồng thời tạm giữ của Thuận 01 con dấu tròn tên Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu, mã số thuế: 0313481580 và 01 xe mô tô hiệu honda Vision màu đỏ, số máy: F33E-0552645, số khung: DY472483, biển số: 59L1- 856.83. Qua làm việc, Thuận khai Thuận là Giám đốc Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu (mã số thuế: 0313481580, địa chỉ: 380/42 Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, thực tế Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu đang hoạt động tại chỗ ở của Thuận, địa chỉ 1508/30/5 Lê Văn Lương, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh. Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu thực tế có diễn ra hoạt động kinh doanh, tuy nhiên vào năm 2017, Thuận đã sử dụng pháp nhân của công ty này để xuất bán trái phép hóa đơn GTGT cho các cá nhân, đơn vị có nhu cầu nhằm mục đích thu lợi bất chính. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại địa chỉ 1508/30/5 Lê Văn Lương, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan điều tra thu giữ: 02 con dấu tròn tên Công ty TNHH ĐT KD Tổng hợp Lộc Phát và Công ty TNHH ĐT TM DV Đại Thuận Phát, 02 máy tính xách tay, 01 CPU, 01 màn hình máy vi tính, 01 máy in, 03 thùng giấy chứa tài liệu, hóa đơn chứng từ.

Qua kiểm tra điện thoại di động của Thuận, Cơ quan điều tra phát hiện tên Huỳnh Văn L nhắn tin cho Thuận với nội dung đặt mua hóa đơn GTGT của Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu. Cơ quan điều tra đã mời Lai về trụ sở làm việc. Qua làm việc ban đầu Lai khai nhận Lai là Giám đốc Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân, mã số thuế: 0311919413, địa chỉ: Số 3 lô E Cư xá Bùi Minh Trực, Phường 5, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, thực tế Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân không hoạt động tại địa chỉ này, toàn bộ hồ sơ tài liệu, hóa đơn, chứng từ, con dấu của Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân được Lai cất giữ tại chỗ ở, địa chỉ số 49 Nguyễn Tư Nghiêm, phường Bình Trưng Tây, Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh. Lai khai nhận Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân thực tế có hoạt động kinh doanh đến khoảng giữa năm 2017 thì không còn hoạt động kinh doanh nữa. Đến tháng 02/2018 thì Lai bắt đầu sử dụng pháp nhân của Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân để xuất bán trái phép hóa đơn GTGT cho các cá nhân, đơn vị có nhu cầu nhằm mục đích thu lợi bất chính. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại địa chỉ 49 Nguyễn Tư Nghiêm, phường Bình Trưng Tây, Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan điều tra thu giữ: 03 CPU, 01 màn hình máy vi tính kèm bàn phím, chuột máy vi tính, 01 thùng giấy chứa hóa đơn chứng từ và 01 xe Yamaha Nouvo Sx, màu đỏ đen, số máy: 473161A, số khung: RLCN1DB10CY029568, Biển số: 59V1- 475.93. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập hồ sơ, đưa tài liệu đi giám định và giải quyết theo quy định.

*Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bình Thạnh, các đối tượng đã khai nhận toàn bộ hành vi “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước” như sau:*

**Bị can Nguyễn Thanh P khai:** Phong thuê dịch vụ đăng ký thành lập Công ty TNHH Nam Du SG tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh, tuy nhiên không tiến hành bất kỳ hoạt động kinh doanh nào mà sử dụng pháp nhân của công ty này để xuất bán trái phép hóa đơn giá trị gia tăng không nội dung trị giá, không hàng hóa dịch vụ kèm theo cho các cá nhân, đơn vị có nhu cầu mua nhằm thu lợi bất chính, thông qua người môi giới là Nguyễn Ngọc T, thực tế Công ty không hoạt động kinh doanh. Khi Thuận cung cấp nội dung, thông tin cần viết trên hóa đơn cho Phong bằng nhiều hình thức như gọi, nhắn tin qua điện thoại, zalo, thư điện tử (mail)... để Phong tự viết nội dung trên hóa đơn, ký tên và đóng dấu Công ty TNHH Nam Du SG, Thuận thì soạn sẵn hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến hóa đơn. Phong trực tiếp giao hóa đơn hoặc gửi xe khách từ Đồng Tháp đến cho Thuận tại nhiều địa điểm khác nhau tại thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, Thuận trực tiếp hoặc đặt xe qua ứng dụng Grab để giao cho khách. Sau khi nhận được hóa đơn, khách mua thanh toán chi phí mua hóa đơn bằng tiền mặt cho Thuận hoặc cho tài xế Grab để mang về cho Thuận. Theo quy định đối với các tờ hóa đơn có trị giá sau thuế từ 20.000.000 đồng trở lên phải thanh toán qua chuyển khoản ngân hàng, Phong hợp thức hóa việc thanh toán bằng cách vay tiền nóng bên ngoài xã hội với lãi suất từ 0.5% trên mỗi lần vay. Khi giao hóa đơn cho khách thì Phong cùng đi với Thuận và khách đến ngân hàng, người cho vay đưa tiền mặt để khách mua hóa đơn nộp tiền vào tài khoản ngân hàng của công ty sử dụng hóa đơn, sau đó thực hiện ủy nhiệm chi chuyển số tiền đó vào tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0441000754931 hoặc số 0071000724346, tài khoản ngân hàng Techcombank số 19131609271017, tài khoản ngân hàng BIDV số 31710000062956 đứng tên Công ty TNHH Nam Du SG. Khi tài khoản báo có, Phong rút tiền mặt ra hoặc ký giấy rút tiền mặt đưa người cho vay trực tiếp rút ra ngay thu lại nợ gốc và trả cho bên vay cùng tiền lãi. Giá bán hóa đơn được tính như sau: Đối với các tờ hóa đơn có trị giá trước thuế dưới 12.000.000 đồng, Phong bán cho Thuận làm môi giới giá 200.000 đồng/01 tờ, đối với các tờ hóa đơn có trị giá trước thuế từ 12.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng, giá 400.000 đồng/01 tờ, đối với các tờ hóa đơn GTGT có trị giá trước thuế từ 20.000.000 đồng trở lên, giá 1,5% trên trị giá hóa đơn chưa thuế. Tổng cộng Phong đã sử dụng pháp nhân của Công ty TNHH Nam Du SG xuất bán trái phép khoảng 674 tờ hóa đơn GTGT không với tổng trị giá chưa có thuế là 18.874.103.306 đồng, tổng thuế GTGT là 1.865.298.702 đồng, tổng trị giá đã có thuế là 20.740.219.357 đồng, cho 209 cá nhân, đơn vị có nhu cầu mua hóa đơn đầu vào, nhằm thu lợi bất chính. Cụ thể như sau:

- Phong xuất bán trái phép 329 tờ hóa đơn GTGT không cho Thuận làm môi giới có tổng trị giá trước thuế 6.884.417.455 đồng, tổng trị giá sau thuế 685.794.388 đồng, sau khi trừ tiền lãi vay nóng để hợp thức hóa việc thanh toán qua chuyển khoản ngân hàng, Phong thu lợi bất chính số tiền là 150.072.263 đồng.

- Phong trực tiếp xuất bán 303 tờ hóa đơn GTGT không với giá như giá bán cho Thuận môi giới với tổng trị giá trước thuế 6.900.491.645 đồng, tổng trị giá sau thuế

7.573.000.833 đồng, sau khi trừ tiền lãi vay nóng để hợp thức việc thanh toán qua chuyển khoản ngân hàng, Phong thu lợi bất chính số tiền là 141.308.161 đồng.

- Riêng 06 tờ hóa đơn GTGT không có tổng trị giá trước thuế 234.168.250 đồng, tổng trị giá sau thuế là 257.585.075 đồng, Phong xuất bán trái phép cho Lưu Hữu Huỳnh Phi Long – từng là trưởng phòng kinh doanh của Công ty TNHH BV (mã số thuế 0312990521; địa chỉ: Lô B3C, Khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh) để Long hợp thức hàng hóa là bánh mì bán cho Công ty TNHH TB, mã số thuế 030202925. Thực tế công ty Thành Bưởi có mua bánh và đã thanh toán đủ tiền cho công ty Nam Du. Phong và Long thỏa thuận khi nhận được tiền của công ty Thành Bưởi, Phong tự giữ lại 5% trên trị giá hóa đơn chưa thuế, số tiền còn lại Phong đưa cho Long. Sau khi căn trừ số tiền 506.000 đồng là 2,5% trị giá chưa thuế của 01 tờ hóa đơn GTGT không do công ty Bánh Vàng xuất cho công ty Nam Du (Phong khai mua từ Long để hợp thức đầu vào cho công ty Nam Du nhưng Phong làm thất lạc nên chưa sử dụng kê khai thuế), số tiền Phong thu lợi bất chính là 12.149.438 đồng.

- Phong trực tiếp xuất bán 15 tờ hóa đơn GTGT không có tổng trị giá trước thuế 254.893.270 đồng, tổng trị giá sau thuế là 280.382.597 đồng xuất cho công ty CP Lắp Máy (mã số thuế 0100906101; địa chỉ 70 phố Thượng Thụy, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội) thông qua Nguyễn Quốc G là nhân viên công ty. Phong bán giá là 6% trên trị giá hóa đơn chưa thuế cho Giáp, số tiền Phong thu lợi bất chính là 15.293.596 đồng.

Ngoài ra, Phong còn khai nhận xuất bán trái phép hóa đơn giá trị gia tăng không bằng cách sử dụng pháp nhân của các công ty sau:

1/ **Công ty CP Cửa kính Miền Nam Window**, mã số thuế: 0313056931; địa chỉ: 188A Hoàng Hữu Nam, ấp Doãn Dân, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh do Phan Thành Nhân đứng tên người đại diện pháp luật, để xuất bán hóa đơn GTGT nhằm thu lợi bất chính. Khoảng tháng 01/2018, Huỳnh Văn L đưa 02 quyển hóa đơn GTGT, con dấu tròn của công ty Window, con dấu tên Phan Thành Nhân cho Phong xuất bán chia lợi nhuận. Phong với Lai thỏa thuận bán được tờ hóa đơn nào Phong chia đôi (50%) tiền bán từng tờ hóa đơn cho Lai. Phong khai đã đưa đủ tiền cho Lai là tiền mặt 50% số tiền bán hóa đơn GTGT của công ty Window mà Phong đã xuất bán, do đã lâu nên Phong không nhớ rõ đã đưa bao nhiêu tiền cho Lai. Từ tháng 01/2018 đến tháng 6/2018, Phong đã sử dụng pháp nhân của công ty Window xuất bán trái phép tổng cộng là 15 tờ hóa đơn GTGT không với tổng trị giá chưa có thuế 243.600.628 đồng, tổng thuế GTGT 24.360.063 đồng, tổng trị giá đã có thuế khoảng 267.960.691 đồng cho 04 công ty nhằm thu lợi bất chính. Cụ thể như sau:

- Phong xuất bán trái phép 06 tờ hóa đơn GTGT không cho Thuận làm môi giới có tổng trị giá trước thuế 91.964.856 đồng, tổng trị giá sau thuế 101.161.342 đồng, thu lợi bất chính số tiền là 2.200.000 đồng.

- Phong trực tiếp xuất bán 09 tờ hóa đơn GTGT không, trong đó 08 tờ hóa đơn GTGT không với tổng trị giá trước thuế 144.817.772 đồng, tổng trị giá sau thuế khoảng

159.299.549 đồng bán cho Nguyễn Quốc G với giá 8% trên trị giá chưa thuế, thu lợi số tiền 11.585.422 đồng và 01 tờ hóa đơn GTGT không Phong bán giá 200.000 đồng.

2/ **Công ty TNHH MTV XD TM và DV Sơn Bá**, mã số thuế: 1601869741, địa chỉ: Tổ 6, ấp Giồng Cát, xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang do Nguyễn Minh Hiếu đứng tên người đại diện pháp luật và Công ty TNHH TM DV XD và XNK Trọng Tính, mã số thuế: 3502267041; địa chỉ: Tổ 1, ấp Tân Ninh, xã Châu Pha, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu do Hồ Văn Trọng ngụ: Thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đứng tên người đại diện pháp luật. Tổng cộng 05 quyển hóa đơn của 02 công ty trên là do Hồ Văn Trọng đưa cho Phong để Phong tự tìm nguồn bán hóa đơn GTGT. Khi bán được thì Phong cho Trọng tiền tiêu xài nhưng chưa xuất bán được nên cất giữ thì bị kiểm tra tạm giữ.

Bên cạnh đó, Phong còn sử dụng Giấy chứng minh nhân dân của người khác để đăng ký thành lập các công ty sau:

1/ **Công ty CP EMME**, mã số thuế: 0313869246; địa chỉ: 278 đường D2, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện pháp luật: Phạm Đình Hồng Lĩnh, sinh năm: 1988; nơi cư trú: Hiệp Thanh, Đức Trọng, Lâm Đồng.

2/ **Công ty TNHH Hoàng Duy Nam**, mã số thuế: 0314867001; địa chỉ: 15/52 Võ Duy Ninh, Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện pháp luật: Huỳnh Văn Nam, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Tịnh Đông, Tịnh Thời, Cao Lãnh, Đồng Tháp. Qua xác minh Huỳnh Văn Nam được biết Nam bị mất giấy CMND và từ trước đến nay không có đứng tên đăng ký thành lập doanh nghiệp.

Mục đích Phong thành lập Công ty CP EMME và Công ty TNHH Hoàng Duy Nam là để hoạt động mua bán trái phép hóa đơn giá trị gia tăng nhằm thu lợi bất chính. Tuy nhiên, do mới thành lập nên Phong chưa đặt in hóa đơn.

Để hợp thức hóa đầu vào cho công ty Nam Du, Phong đã mua trái phép 11 tờ hóa đơn GTGT không của công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Phát triển Phú An Cư, công ty TNHH TV TK VÀ ĐẦU TƯ XD TM Phúc Đạt Thành, công ty TNHH TM DV ĐẦU TƯ XNK Phương Trang, công ty TNHH TV MAYO (các công ty đều không hoạt động tại địa chỉ đăng ký kinh doanh) với tổng trị giá chưa có thuế 967.356.000 đồng, tổng thuế GTGT 81.731.600 đồng, tổng trị giá đã có thuế 1.049.087.600 đồng từ người tên Vũ (không rõ lai lịch) do Phong quen biết trên mạng với giá mua hóa đơn 0,7% trên trị giá hóa đơn chưa thuế là 6.771.492 đồng. Từ quý 1/2017 đến quý 1/2018, công ty Nam Du không kê khai chi tiết hóa đơn bán ra, mua vào mà chỉ kê khai tổng theo quy định của Luật thuế GTGT. Phong thuê Huỳnh Tú Anh làm kế toán dịch vụ kê khai, báo cáo thuế hàng tháng cho công ty Nam Du tại Chi cục thuế quận Bình Thạnh. Tú Anh không biết gì về việc Phong xuất bán hóa đơn không.

Sau khi trừ tiền mua hóa đơn hợp thức đầu vào, tổng cộng số tiền Phong thu lợi bất chính là **326.037.388 đồng**

Qua làm việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của 82 cá nhân, đơn vị mua hóa đơn tổng cộng là 237 tờ hóa đơn GTGT, gồm 226 tờ hóa đơn GTGT đơn vị xuất là công ty Nam Du và 11 tờ hóa đơn GTGT đơn vị xuất là công ty Window

Kết luận giám định số 872, ngày 02/7/2018 của Phòng PC09 Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận chữ ký mang tên Nguyễn Thanh P trên 32 tờ hóa đơn giá trị gia tăng cần giám định so với chữ ký của Nguyễn Thanh P trên Biên bản thu mẫu chữ ký ngày 21/6/2018 do cùng một người ký ra, hình dấu tròn Công ty TNHH Nam Du SG trên 32 tờ hóa đơn giá trị gia tăng cần giám định và hình dấu dùng làm mẫu so sánh do cùng một con dấu đóng ra.

Kết luận giám định số 880, ngày 24/6/2019, Phòng PC09 Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chữ ký mang tên Nguyễn Thanh P trên 193 tờ hóa đơn giá trị gia tăng cần giám định so với chữ ký của Nguyễn Thanh P do Nguyễn Thanh P tự ký ra trên Biên bản thu mẫu chữ ký ngày 21/6/2018 do cùng một người ký ra; hình dấu tròn Công ty TNHH Nam Du SG trên 193 tờ hóa đơn giá trị gia tăng cần giám định và hình dấu dùng làm mẫu so sánh do cùng một con dấu đóng ra; hình dấu tròn Công ty CP Cửa kính Miền Nam Window trên 12 tờ hóa đơn giá trị gia tăng cần giám định và hình dấu dùng làm mẫu so sánh do cùng một con dấu đóng ra.

Ngày 13/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Bình Thạnh có Quyết định trưng cầu giám định số 311 về việc trưng cầu Phòng PC09 Công an Thành phố Hồ Chí Minh giám định chữ ký, chữ viết của Nguyễn Thanh P trên 04 tờ hóa đơn của công ty CP Cửa kính MN Window. Ngày 09/6/2022, Phòng PC09 Công an Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận giám định số 2794 với nội dung: Chữ viết, chữ ký tên “Phan Thành Nhân” trên tài liệu cần giám định so với chữ viết, chữ ký đứng tên Phan Thành Nhân do Nguyễn Thanh P ký trên tài liệu so sánh là do cùng một người viết, ký ra.

**Bị can Nguyễn Ngọc T khai:** Thuận đăng ký thành lập Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu (sau đây gọi tắt là “Công ty Toàn Cầu”) từ tháng 10/2015, do Thuận đứng tên Giám đốc. Công ty Toàn Cầu trên thực tế có diễn ra hoạt động kinh doanh với ngành nghề chính là quảng cáo, in ấn. Khoảng năm 2012, Thuận tình cờ quen biết Nguyễn Thanh P khi đặt cắt chữ laze tại 01 cửa hàng trên đường Phạm Hữu Chí, Quận 5, sau đó không thường xuyên liên lạc. Đến khoảng tháng 3 - 4/2017, Phong chủ động gọi điện thoại cho Thuận hỏi thăm, đồng thời nói mới thành lập Công ty TNHH Nam Du SG có dư hóa đơn GTGT đầu vào, nếu Thuận cần hoặc biết người nào có nhu cầu mua thì giới thiệu cho Phong. Bên cạnh đó, Thuận còn đóng vai trò môi giới cho Phong sử dụng pháp nhân Công ty TNHH Nam Du SG xuất bán hóa đơn GTGT không. Do đã biết giá bán hóa đơn của Phong nên Thuận bán cho khách mua với giá cao hơn để được hưởng số tiền chênh lệch. Khi có khách đặt mua hóa đơn, Thuận cung cấp thông tin cho Phong bằng nhiều hình thức như gọi, nhắn tin qua điện thoại, zalo, thư điện tử (mail),.... Sau khi tự viết nội dung hóa đơn, ký tên và đóng dấu Công ty TNHH Nam Du SG, Phong giao hóa đơn trực tiếp cho Thuận. Sau đó, Thuận đặt xe qua ứng dụng Grab để giao cho khách tại nhiều địa điểm khác nhau. Sau khi nhận được hóa đơn, khách mua

thanh toán bằng cách đưa tiền mặt cho tài xế Grab để mang về cho Thuận. Giá bán hóa đơn Thuận tính như sau: Đối với các tờ hóa đơn có trị giá trước thuế dưới 12.000.000 đồng, Thuận bán với giá là 300.000 đồng/01 tờ, tức Thuận được hưởng lợi số tiền 100.000 đồng/01 tờ, đối với các tờ hóa đơn GTGT có trị giá trước thuế từ 12.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng Thuận bán với giá là 600.000 đồng/01 tờ, tức Thuận được hưởng lợi số tiền 200.000 đồng/01 tờ, đối với các tờ hóa đơn GTGT có trị giá trước thuế từ 20.000.000 đồng Thuận bán với giá là 2 % trên trị giá hóa đơn chưa thuế GTGT thì Thuận được hưởng lợi 0,5%. Tổng cộng Thuận đã môi giới cho Phong xuất bán trái phép 329 tờ hóa đơn GTGT không với đơn vị xuất là Công ty TNHH Nam Du SG từ Phong có tổng trị giá trước thuế là 6.884.417.455 đồng, tổng thuế GTGT là 685.794.388 đồng, tổng trị giá sau thuế là 7.570.252.710 đồng, Thuận được hưởng lợi số tiền là 30.322.725 đồng; Môi giới cho Phong bán 06 tờ hóa đơn GTGT không với đơn vị xuất là Công ty CP Cửa kính Miền Nam Window 06 tờ tổng trị giá trước thuế là 91.964.856 đồng, tổng thuế GTGT là 9.196.486 đồng, tổng trị giá sau thuế là 101.161.342 đồng, Thuận được hưởng lợi tổng số tiền là 300.000 đồng. Tổng số tiền Thuận được hưởng lợi tổng số tiền là 30.622.725 đồng. Nguyễn Ngọc T còn đóng vai trò môi giới cho Huỳnh Văn L sử dụng pháp nhân Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân xuất bán hóa đơn GTGT không. Theo thỏa thuận đối với hóa đơn xuất bán có giá trị chưa thuế dưới 20.000.000 đồng thì Lai cho Thuận hưởng lợi từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng/01 tờ, Thuận bán với giá là 600.000 đồng/01 tờ. Đối với hóa đơn có trị giá trên 20.000.000 đồng thì Lai bán với giá 2%, và Thuận bán với giá là 3.5% trên trị giá hóa đơn chưa thuế GTGT thì Thuận được hưởng lợi 1,5%. Tổng cộng Thuận đã mua 15 tờ hóa đơn GTGT không với đơn vị xuất là Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân từ Lai có tổng trị giá trước thuế là 2.529.546.545 đồng, tổng thuế GTGT là 252.954.655 đồng, tổng trị giá sau thuế là 2.782.501.200 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Ngọc T môi giới sử dụng hóa đơn của Huỳnh Văn L xuất bán 15 tờ là 84.896.056 đồng và thanh toán cho Lai số tiền là 51.029.331 đồng. Thuận được hưởng lợi số tiền là 33.803.725 đồng. Ngoài ra, Thuận còn sử dụng pháp nhân của Công ty Toàn Cầu trực tiếp xuất bán hóa đơn GTGT không nhằm thu lợi bất chính. Giá bán hóa đơn Thuận tính như sau: Đối với các tờ hóa đơn GTGT có trị giá trước thuế dưới 12.000.000 đồng, Thuận bán với giá là 600.000 đồng/01 tờ, đối với các tờ hóa đơn GTGT có trị giá trước thuế từ 12.000.000 đồng trở lên, Thuận bán với giá là 4% trên trị giá hóa đơn chưa thuế GTGT. Tổng cộng Thuận đã sử dụng pháp nhân Công ty Toàn Cầu trực tiếp xuất bán 46 tờ hóa đơn GTGT không cho 21 đơn vị, cá nhân mua vào với tổng trị giá trước thuế là 883.534.641 đồng, thuế GTGT là 88.353.464 đồng, tổng trị giá sau thuế là 971.888.106 đồng và thu lợi bất chính số tiền là 35.969.240 đồng.

Để hợp thức hóa đầu vào cho Công ty Toàn Cầu, Thuận đã mua trái phép tổng cộng 28 tờ hóa đơn GTGT không của Công ty TNHH Nam Du SG với tổng trị giá trước thuế là 1.243.197.272 đồng, tổng thuế GTGT là 124.319.727 đồng, tổng trị giá sau thuế là 1.267.516.999 đồng, tổng số tiền thanh toán cho Phong là 31.209.432 đồng và 13 tờ hóa đơn không của 04 Công ty TNHH Đầu tư XD và TM DV Alpha, Công ty TNHH Hoa

Hoa Mai, Công ty TNHH TM DV Xử lý Công nghệ Kiến Hưng, Công ty TNHH TM DV XD Xử lý Công nghệ Lê Gia Phát từ Nguyễn Văn Lợi (cháu của Lai) với tổng trị giá chưa thuế 231.100.000 đồng, tổng thuế GTGT là 23.110.000 đồng, tổng trị giá đã có thuế 254.210.000 đồng.

Ngoài ra Nguyễn Ngọc T còn thành lập, mua lại các pháp nhân để thực hiện xuất bán trái phép hóa đơn như sau:

**1/ Công ty TNHH TM DV Đại Thuận Phát**, mã số thuế: 0314946863; địa chỉ: 1508/30/5 Lê Văn Lương, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh do Dương Lê Vy, sinh năm: 1977; HKTT: Tổ 30, xã Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng làm Giám đốc. Nguyễn Ngọc T đã sử dụng Giấy chứng minh nhân dân tên Dương Lê Vy do Thuận nhất được để đăng ký thành lập Công ty TNHH TM DV Đại Thuận Phát để hoạt động mua bán trái phép hóa đơn GTGT nhằm mục đích thu lợi bất chính. Đối với các tờ hóa đơn GTGT có trị giá trước thuế dưới 12.000.000 đồng, Thuận bán với giá là 600.000 đồng/01 tờ, đối với các tờ hóa đơn GTGT có trị giá trước thuế từ 12.000.000 đồng trở lên, Thuận bán với giá là 4% trên trị giá hóa đơn chưa thuế GTGT. Tổng cộng Thuận đã sử dụng pháp nhân của Công ty Đại Thuận Phát trực tiếp xuất bán trái phép 27 tờ hóa đơn GTGT không nội dung, trị giá không có hàng hóa dịch vụ kèm theo cho 09 đơn vị, cá nhân mua vào tổng trị giá trước thuế là 345.628.111 đồng, tổng thuế GTGT là 24.692.224 đồng, tổng trị giá sau thuế là 370.320.335 đồng và thu lợi bất chính số tiền là 16.305.383 đồng. Để hợp thức hóa đầu vào cho Công ty TNHH TM DV Đại Thuận Phát, Thuận đã mua 23 tờ hóa đơn GTGT không của 04 công ty bao gồm Công ty TNHH TM DV Thủy Tú, Công ty TNHH Đầu tư XD và TM DV Alpha, Công ty TNHH TM DV Phan Anh Thiện, Công ty TNHH TM DV Thiện Chung với tổng trị giá trước thuế là 401.917.727 đồng, tổng thuế GTGT là 38.231.773 đồng, tổng trị giá sau thuế là 440.149.500 đồng.

**2/ Công ty TNHH Đầu tư KD Tổng hợp Lộc Phát**, mã số thuế: 0313663171; địa chỉ: 20/3M Gò Ô Môi, khu phố 2, phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, đại diện pháp luật là Huỳnh Phương Lam, sinh năm: 1990; nơi cư trú: ấp Mũi Lớn 2, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, do Thuận mua lại Giấy chứng minh nhân dân tên Huỳnh Phương Lam của một đối tượng chưa rõ lai lịch để xuất bán trái phép hóa đơn GTGT nhằm mục đích thu lợi bất chính nhưng chưa xuất bán thì bị phát hiện tạm giữ.

Kết luận giám định số 880, ngày 24/6/2019, Phòng PC09 Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

+ Chữ ký mang tên Nguyễn Ngọc T trên **20 tờ** hóa đơn giá trị gia tăng cần giám định so với chữ ký của Nguyễn Ngọc T do Nguyễn Ngọc T tự ký ra trên Biên bản thu mẫu chữ ký do cùng một người ký ra; chữ ký mang tên Nguyễn Ngọc T trên 01 tờ hóa đơn giá trị gia tăng cần giám định là chữ ký in qua giấy than không thể hiện đặc điểm đặc trưng nên không tiến hành giám định; chữ ký mang tên Nguyễn Xuân Hải trên 03 tờ hóa đơn giá trị gia tăng cần giám định so với chữ ký của Nguyễn Xuân Hải do Nguyễn Ngọc

T tự ký ra trên Biên bản thu mẫu chữ ký do cùng một người ký ra; hình dấu tròn Công ty Toàn Cầu trên 06 tờ hóa đơn giá trị gia tăng cần giám định và hình dấu dùng làm mẫu so sánh do cùng một con dấu đóng ra; hình dấu tròn Công ty Toàn Cầu trên 17 tờ hóa đơn giá trị gia tăng cần giám định và hình dấu dùng làm mẫu so sánh do cùng một con dấu đóng ra.

+ Chữ ký mang tên Dương Lê Vy trên 06 tờ hóa đơn giá trị gia tăng cần giám định so với chữ ký của Dương Lê Vy do Nguyễn Ngọc T tự ký ra trên Biên bản thu mẫu chữ ký do cùng một người ký ra; chữ ký mang tên Dương Lê Vy trên 03 tờ hóa đơn giá trị gia tăng cần giám định là chữ ký in qua giấy than không thể hiện đặc điểm đặc trưng nên không tiến hành giám định; hình dấu tròn Công ty Đại Thuận Phát trên 16 tờ hóa đơn giá trị gia tăng cần giám định và hình dấu dùng làm mẫu so sánh do cùng một con dấu đóng ra

**Bị can Huỳnh Văn L** khai: Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân, mã số thuế: 0311919413, địa chỉ trụ sở chính tại số 3 lô E Cư xá Bùi Minh Trực, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là “Công ty Huỳnh Tân”) do Huỳnh Văn L làm giám đốc được thành lập từ ngày 07/3/2016 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp phép. Với ngành nghề kinh doanh chính là mua bán vật liệu xây dựng và xây dựng công trình, nhà xưởng, lộ, cống, sửa chữa nhà ở. Công ty Huỳnh Tân thực tế có diễn ra hoạt động kinh doanh, hóa đơn bán ra cho các đơn vị sử dụng hàng hóa, dịch vụ là có thật. Tuy nhiên, hóa đơn khi mua hàng hóa để bán ra thì bên bán hàng cho Công ty Huỳnh Tân không xuất hóa đơn, do vậy Lai đã mua hóa đơn không để hợp thức hóa cho số hàng hóa đầu vào. Các hóa đơn không chiếm khoảng 80% giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào mà Công ty Huỳnh Tân kê khai tại Chi cục thuế Quận 8. Đến tháng 02/2018, Huỳnh Văn L tình cờ gặp Phong là người quen biết trước đây vào năm 2012, Phong có đi cùng với Nguyễn Ngọc T. Qua trao đổi, Lai giới thiệu với Phong và Thuận mình là Giám đốc Công ty Huỳnh Tân nên Thuận hỏi Lai “có xuất được hóa đơn không” thì Lai trả lời “được”. Sau đó, cả hai bắt đầu liên hệ với nhau để hoạt động mua bán trái phép hóa đơn. Khi có khách đặt mua hóa đơn không, Thuận cung cấp thông tin cho Lai bằng nhiều hình thức như gọi, nhắn tin qua điện thoại, zalo, thư điện tử (mail),.... Sau khi tự viết nội dung không trên hóa đơn, soạn, in hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến hóa đơn nếu khách có yêu cầu, ký tên và đóng dấu Công ty Huỳnh Tân, Lai trực tiếp đi giao hóa đơn cho Thuận tại nhiều địa điểm khác nhau. Sau đó, Thuận trực tiếp hoặc đặt xe qua ứng dụng Grab để giao cho khách. Sau khi nhận được hóa đơn, khách mua thanh toán chi phí mua hóa đơn bằng tiền mặt cho Thuận hoặc cho tài xế Grab để mang về cho Thuận. Theo thỏa thuận đối với các tờ hóa đơn có trị giá sau thuế từ 20.000.000 đồng trở lên phải thanh toán qua chuyển khoản ngân hàng, Lai hợp thức hóa việc thanh toán bằng cách vay tiền nóng bên ngoài xã hội với lãi suất từ 0.25% đến 0,35% trên mỗi lần vay. Khi giao hóa đơn cho khách thì Lai cùng đi với Thuận và khách đến ngân hàng, Lai hoặc người cho vay đưa tiền mặt để khách mua hóa đơn nộp tiền vào tài khoản ngân hàng của công ty sử dụng hóa đơn, sau đó thực hiện ủy nhiệm chi chuyển số tiền đó vào tài khoản ngân

hàng Sacombank số 060115084030, tài khoản ngân hàng ACB số 220274999, tài khoản ngân hàng Nam Á số 908030725200001 và tài khoản ngân hàng HD Bank số 088704070004281 đứng tên Công ty Huỳnh Tân. Khi tài khoản báo có, Lai rút tiền mặt ra hoặc ký giấy rút tiền mặt đưa cho người cho vay trực tiếp rút ra ngay thu lại nợ gốc và trả cho bên vay cùng tiền lãi. Giá bán hóa đơn được tính như sau: Đối với các tờ hóa đơn có trị giá trước thuế dưới 20.000.000 đồng, Lai bán cho Thuận làm môi giới với giá là 300.000 đồng/01 tờ, đối với các tờ hóa đơn GTGT có trị giá trước thuế từ 20.000.000 đồng trở lên, Lai bán với giá là 2% trên trị giá hóa đơn chưa thuế. Tổng cộng Lai đã sử dụng pháp nhân của Công ty Huỳnh Tân xuất bán trái phép 15 tờ hóa đơn không cho Thuận làm môi giới có tổng trị giá trước thuế là 2.529.546.545 đồng, tổng trị giá sau thuế là 2.782.501.200 đồng, sau khi trừ tiền lãi vay nóng để hợp thức hóa việc thanh toán qua chuyển khoản ngân hàng, Lai thu lợi bất chính số tiền là 41.776.807 đồng. Huỳnh Văn L đã sử dụng pháp nhân của Công ty Huỳnh Tân trực tiếp xuất bán 09 tờ hóa đơn GTGT không với giá bán từ 4-6% trị giá hóa đơn trước thuế GTGT. Tổng trị giá trước thuế là 2.530.531.634 đồng, tổng trị giá sau thuế là 2.783.584.797 đồng và thu lợi bất chính số tiền là 103.182.244 đồng. Tổng số tiền Lai thu lợi bất chính là 144.959.051 đồng.

Để hợp thức hóa chứng từ hàng hóa mua vào không có hóa đơn của Công ty Huỳnh Tân, Lai đã liên hệ với Hoàng Xuân Hải (tự Hải Bắc), sinh ngày 11/01/1972, HKTT tại 49D2/12E Hoài Thanh, Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và gặp Hải tại địa chỉ C11/37 DA10, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, để mua lại các quyền hóa đơn, chứng từ của các công ty do Hải thành lập để xuất hóa đơn đầu vào không cho Công ty Huỳnh Tân, đồng thời xuất bán hóa đơn không cho các đơn vị, cá nhân đặt mua nhằm mục đích thu lợi bất chính như sau:

**1/ Công ty CP Cửa kính Miền Nam Window**, mã số thuế: 0313056931; địa chỉ: 188A Hoàng Hữu Nam, ấp Doãn Dân, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh do Phan Thành Nhân đứng tên Giám đốc (qua xác minh Nhân sang định cư tại Hoa Kỳ từ năm 2013) thực tế do Hải thành lập. Vào năm 2016, Lai mua của Hải 03 quyền hóa đơn GTGT chưa ghi nội dung với giá 35.000.000 đồng/01 quyền, tổng cộng số tiền thanh toán cho Hải là 105.000.000 đồng, cùng con dấu tròn tên Công ty CP Cửa kính Miền Nam Window và dấu tên Phan Thành Nhân. Lai đã tự viết 17 tờ hóa đơn xuất không cho Công ty Huỳnh Tân với tổng trị giá trước thuế là 4.339.812.800 đồng, tổng thuế GTGT là 433.981.280 đồng, tổng trị giá sau thuế là 4.773.794.080 đồng. Ngoài ra, Lai còn đưa Nguyễn Văn Lợi (cháu ruột của Lai), sinh năm: 1982, HKTT: Ấp Cả Nga, xã Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An (đã xác minh nhưng không có mặt tại địa phương) sử dụng các quyền hóa đơn của Công ty CP Cửa kính Miền Nam Window. Lai dặn Phụng, Linh (chưa rõ nhân thân lai lịch) là kế toán do Lai thuê khi Lợi yêu cầu xuất hóa đơn của Công ty CP Cửa kính Miền Nam Window thì cứ làm theo. Lai xác nhận Lợi đã yêu cầu Phụng, Linh viết xuất 15 tờ hóa đơn GTGT cho các đơn vị, cá nhân đặt mua, tổng trị giá chưa thuế 15.866.241.818 đồng, tổng thuế GTGT 1.586.624.182 đồng, tổng trị giá sau thuế 17.452.866.000 đồng. Lai khai không được hưởng lợi gì từ việc bán hóa

đơn GTGT không do Lợi môi giới đồng thời cũng không biết Lợi bán hóa đơn không cho các đơn vị, cá nhân mua để hưởng lợi là bao nhiêu.

**2/ Công ty TNHH TM DV Hân Nguyên**, mã số thuế: 0313531760; địa chỉ: 64 Tái Thiết, Phường 11, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh do Lê Anh Phương làm Giám đốc nhưng thực tế do Hải thành lập. Hải bán cho Lai 02 quyền hóa đơn GTGT chưa ghi nội dung với giá 35.000.000 đồng/01 quyền, tổng cộng thanh toán cho Hải là 70.000.000 đồng cùng Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, con dấu của Công ty TNHH TM DV Hân Nguyên và dấu tên Lê Anh Phương. Lai đã tự viết xuất **28 tờ** hóa đơn không để hợp thức hóa chứng từ đầu vào cho Công ty Huỳnh Tân với tổng trị giá chưa thuế 13.584.269.500 đồng, tổng thuế GTGT 1.358.426.950 đồng, tổng trị giá sau thuế 14.942.696.450 đồng. Ngoài ra, Lai xác nhận Nguyễn Văn Lợi đã yêu cầu Phụng, Linh viết 22 tờ hóa đơn xuất cho các đơn vị có nhu cầu mua, tổng trị giá chưa thuế 20.051.732.401 đồng, tổng thuế GTGT 2.005.173.240 đồng, tổng trị giá sau thuế 22.056.905.641 đồng. Lai khai không được hưởng lợi gì từ việc bán hóa đơn không cho Lợi, cũng không biết Lợi bán hóa đơn không cho khách mua với giá như thế nào.

**3/ Công ty TNHH Đầu tư Phát triển VIX**, mã số thuế: 0313429894; địa chỉ: 156/1/12/1 Cộng Hòa, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh do Trần Trọng Anh đứng tên Giám đốc nhưng thực tế là do Hải Bắc thành lập. Hải Bắc đã bán cho Lai 02 quyền hóa đơn GTGT chưa ghi nội dung với giá 35.000.000 đồng/01 quyền cùng Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, con dấu của Công ty TNHH ĐT Phát triển VIX và dấu tên Trần Trọng Anh. Lai đã tự viết 22 tờ hóa đơn không xuất cho Công ty Huỳnh Tân với tổng trị giá chưa thuế 25.064.895.490 đồng, tổng thuế GTGT là 2.506.489.549 đồng, tổng trị giá sau thuế 27.571.385.039 đồng. Ngoài ra, Lai xác nhận Nguyễn Văn Lợi đã yêu cầu Phụng, Linh viết 31 tờ hóa đơn không xuất cho các cá nhân, đơn vị có nhu cầu mua, tổng trị giá chưa thuế 24.263.757.414 đồng, tổng thuế GTGT 2.426.375.741 đồng, tổng trị giá sau thuế 26.690.133.155 đồng. Lai không được hưởng lợi gì từ việc bán hóa đơn không cho Lợi, cũng không biết Lợi bán hóa đơn GTGT không cho khách mua với giá như thế nào.

**4/ Công ty TNHH DV Saigon Works**, mã số thuế: 0311919413; địa chỉ: 254/38 Âu Cơ, Phường 9, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh do Huỳnh Thị Thanh Nga đứng tên Giám đốc. Lai đã mua lại pháp nhân của công ty này và làm thủ tục thay đổi người đại diện pháp luật từ Huỳnh Thị Thanh Nga sang Huỳnh Văn L. Công ty TNHH DV Saigon Works hoạt động được một thời gian thì Lai làm thủ tục đổi tên công ty thành Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân.

Kết luận giám định số 880, ngày 24/6/2019, Phòng PC09 Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chữ ký mang tên Huỳnh Văn L trên 34 tờ hóa đơn giá trị gia tăng cần giám định so với chữ ký của Huỳnh Văn L do Huỳnh Văn L tự ký ra trên Biên bản thu mẫu chữ ký do cùng một người ký ra; chữ ký mang tên Huỳnh Văn L trên 02 tờ hóa đơn giá trị gia tăng cần giám định là chữ ký in qua giấy than không thể hiện đặc điểm đặc trưng nên không tiến hành giám định; hình dấu tròn Công ty Huỳnh Tân trên 36 tờ hóa

đơn giá trị gia tăng cần giám định và hình dấu dùng làm mẫu so sánh do cùng một con dấu đóng ra

**Bị can Nguyễn Quốc G** khai nhận: Giáp là kỹ sư của Công ty Cổ phần LM, được Ban Giám đốc Công ty giao phụ trách công trình ở Cai Lậy và Cao Lãnh. Để thanh toán các chi phí thực tế ở công trình, Giáp đã tạm ứng 366.170.000 đồng. Để có hóa đơn quyết toán tiền tạm ứng với công ty, Giáp đã liên hệ với Nguyễn Thanh P (tình cờ quen biết ở Cao Lãnh) để mua hóa đơn GTGT không. Giáp liên hệ với Phong qua số điện thoại 0907021245 và zalo của Phong tên “Nguyễn Vinh”, gặp mặt trực tiếp để cung cấp nội dung, thông tin cần viết trên hóa đơn. Giá mua hóa đơn đối với Công ty Nam Du là 6% trị giá hóa đơn chưa thuế và 8% trị giá hóa đơn chưa thuế đối với Công ty Window. Giáp đã mua của Phong 23 tờ hóa đơn GTGT không, trong đó 15 tờ hóa đơn GTGT không của Công ty TNHH Nam Du SG với doanh số chưa thuế 254.893.270 đồng, thuế GTGT là 25.489.327 đồng, tổng trị giá thanh toán sau thuế là 280.382.597 đồng và 08 tờ hóa đơn GTGT không của Công ty Window với doanh số chưa thuế 144.817.772 đồng, thuế GTGT là 14.481.777 đồng, tổng trị giá thanh toán sau thuế là 159.899.549 đồng. Tổng số tiền mua hóa đơn Giáp đã thanh toán cho Phong là 26.879.017 đồng, Giáp thanh toán bằng cách đưa tiền mặt trực tiếp cho Phong. Trong đó, có 02 tờ hóa đơn không Giáp mua của Phong từ Công ty TNHH Nam Du SG giúp Nguyễn Văn Chiêu và Phùng Văn Tài làm chung công ty với số tiền chưa thuế là 25.181.454 đồng, thuế GTGT là 2.518.145 đồng, sau thuế GTGT là 27.699.599 đồng, Giáp không hưởng lợi từ việc mua hóa đơn không để hợp thức hóa hàng hóa đầu vào trên. Việc Giáp mua hóa đơn không từ Nguyễn Thanh P, Công ty Cổ phần LM không biết.

– Kết luận giám định số 601 ngày 09/04/2019, của Phòng PC09 Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

+ Chữ ký mang tên Nguyễn Thanh P trên 13 tờ hóa đơn giá trị gia tăng cần giám định so với chữ ký của Nguyễn Thanh P do Nguyễn Thanh P tự ký ra trên Biên bản thu mẫu chữ ký ngày 21/6/2018 do cùng một người ký ra; hình dấu tròn Công ty TNHH Nam Du SG trên 13 tờ hóa đơn giá trị gia tăng cần giám định và hình dấu dùng làm mẫu so sánh do cùng một con dấu đóng ra.

+ Chữ ký mang tên Nguyễn Quốc G trên 04 tờ hóa đơn giá trị gia tăng cần giám định so với chữ ký của Nguyễn Quốc G do Nguyễn Quốc G tự ký ra trên Biên bản thu mẫu chữ ký do cùng một người ký ra; chữ ký mang tên Nguyễn Quốc G trên 03 tờ hóa đơn giá trị gia tăng cần giám định là chữ ký in qua giấy than không thể hiện đặc điểm đặc trưng nên không tiến hành giám định; hình dấu tròn Công ty Window trên 07 tờ hóa đơn giá trị gia tăng cần giám định và hình dấu dùng làm mẫu so sánh do cùng một con dấu đóng ra.

#### **Các đối tượng và các Công ty liên quan khai nhận**

- **Lưu Hữu Huỳnh Phi Long (tự Long Bánh Vàng) khai:** Long là Trưởng phòng Kinh doanh của Công ty TNHH BV. Công ty Bánh Vàng có giao dịch mua bán hàng hóa là các loại bánh với Công ty TNHH TB. Tuy nhiên, có một số loại bánh Công ty Thành

Buổi đặt mua nhưng Công ty Bánh Vàng không sản xuất được. Các loại bánh này Long tự làm được nên đã liên hệ với Nguyễn Thanh P thông qua mạng internet để nhờ Phong sử dụng pháp nhân của Công ty TNHH Nam Du SG xuất hóa đơn cho Công ty Thành Buổi. Cụ thể, Long giới thiệu với Lý Đoàn Vương – Giám đốc Công ty Bánh Vàng là có Công ty TNHH Nam Du SG là khách hàng đặt mua bánh. Long tự chuẩn bị bộ hồ sơ mua bán sau đó đưa cho ông Vương ký. Tiền mua bánh là do Long tự bỏ tiền cá nhân đưa cho Phong để Phong sử dụng tài khoản của Công ty TNHH Nam Du SG chuyển khoản cho Công ty Bánh Vàng. Sau đó, Công ty TNHH Nam Du SG xuất hóa đơn cho Công ty Thành Buổi, tổng cộng là 06 tờ hóa đơn với trị giá trước thuế là 234.168.250 đồng, thuế GTGT là 23.416.825 đồng, trị giá sau thuế là 257.585.075 đồng. Long và Phong thỏa thuận Long hưởng lợi 5% và Phong hưởng 5% trên trị giá hóa đơn trước thuế. Thực tế Công ty TNHH Nam Du SG và Công ty Bánh Vàng cũng như Công ty Thành Buổi không có giao dịch mua bán hàng hóa gì, Công ty TNHH Nam Du SG chỉ là đơn vị trung gian xuất hóa đơn.

Kết quả xác minh tại các đơn vị sử dụng hóa đơn GTGT của các công ty hoạt động mua bán trái phép hóa đơn nêu trên, theo thống kê số hóa đơn bán ra, xác định có 04 đơn vị khai báo về việc mua hóa đơn GTGT ghi khống nội dung trị giá của các công ty nêu trên để hợp thức hóa hàng hóa mua trôi nổi không có hóa đơn chứng từ nhằm đưa vào kê khai báo cáo thuế, cụ thể như sau:

**1/ Công ty TNHH TM XD Hà Anh**, mã số thuế 4201662681, địa chỉ 14 Đặng tất, phường Vĩnh Phước, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Giám đốc Lê Thị Mỹ Hằng, sử dụng 02 tờ hóa đơn GTGT khống của Công ty Huỳnh Tân với doanh số chưa thuế 918.104.545 đồng, thuế GTGT là 91.810.455 đồng, tổng trị giá thanh toán sau thuế là 1.009.915.000 đồng. Qua làm việc, bà Hằng đã thừa nhận hành vi sai phạm và khai: Công ty Hà Anh do Hằng đứng tên Giám đốc, tuy nhiên mọi hoạt động kinh doanh của công ty đều do Trịnh Việt Châu điều hành. Để hợp thức hóa cho số vật tư đầu vào (mua ở 01 cửa hàng ở Nha Trang, Khánh Hòa nhưng bị mất hóa đơn), Châu bàn bạc với Hằng về việc mua hóa đơn khống để hạch toán đầu vào cho Công ty Hà Anh thì Hằng đồng ý. Thông qua mạng internet, Châu đã liên hệ với Thuận qua số điện thoại 0962193038 để trao đổi và cung cấp các thông tin cần viết trên hóa đơn. Sau đó, Thuận đã gửi hóa đơn GTGT kèm hợp đồng, biên bản thanh lý hợp đồng,...đã được soạn sẵn, có ký tên và đóng dấu tròn của Công ty Huỳnh Tân. Thực tế Châu mua tổng cộng 07 tờ hóa đơn khống do Công ty Huỳnh Tân xuất từ Thuận, tuy nhiên Châu chỉ đưa vào kê khai, báo cáo thuế 02 tờ, với doanh số chưa thuế 918.104.545 đồng, thuế GTGT là 91.810.455 đồng, tổng trị giá thanh toán sau thuế là 1.009.915.000 đồng, còn 05 tờ hóa đơn còn lại do không cần sử dụng nên Châu đã tự hủy. Châu đã thanh toán cho Thuận qua chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng do Thuận cung cấp số tiền khoảng 20.000.000 đồng. Châu và Thuận có thỏa thuận khi Thuận ra Nha Trang sẽ cùng đến ngân hàng để hợp thức hóa việc thanh toán hóa đơn qua ngân hàng (do có 02 tờ hóa đơn trị giá trước thuế trên 20.000.000 đồng). Thực tế, Công ty Hà Anh không giao dịch mua bán hàng hóa gì với Công ty Huỳnh Tân.

**2/ Công ty TNHH TM DV TWW**, mã số thuế 0314776160, địa chỉ 45/18D Tân Trụ, Phường 15, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Giám đốc Trịnh Thị Hiền, sử dụng 09 tờ hóa đơn GTGT không của Công ty TNHH Nam Du SG với doanh số chưa thuế 948.830.000 đồng, thuế GTGT là 94.883.000 đồng, tổng trị giá thanh toán sau thuế là 1.043.713.000 đồng và 04 tờ hóa đơn GTGT không của Công ty Huỳnh Tân với doanh số chưa thuế 1.501.512.000 đồng, thuế GTGT là 150.151.200 đồng, tổng trị giá thanh toán sau thuế là 1.651.663.200 đồng. Hiền khai Hiền đứng tên đại diện pháp luật của Công ty TWW, tuy nhiên mọi hoạt động kinh doanh của công ty thực tế do chồng của Hiền là Đỗ Khôi Nguyên quản lý, điều hành. Qua làm việc, Nguyên khai qua tìm hiểu trên các trang mạng bán hóa đơn, Nguyên quen biết Nguyễn Ngọc T và đặt mua hóa đơn từ Thuận để hợp thức hóa cho số hàng hóa là phụ tùng, phụ kiện ô tô không có hóa đơn chứng từ. Nguyên trực tiếp thương thảo với Thuận về nội dung, thông tin cần viết trên hóa đơn qua gọi điện thoại, nhắn tin zalo, gửi mail. Sau khi có hóa đơn, Thuận trực tiếp giao cho Nguyên tại nhiều địa điểm khác nhau. Sau khi nhận được hóa đơn, Nguyên thanh toán tiền mặt trực tiếp cho Thuận. Đối với các tờ hóa đơn có trị giá sau thuế từ 20.000.000 đồng trở lên, Thuận cùng với Nguyễn Thanh P và Huỳnh Văn L đi cùng với Nguyên đến ngân hàng để hợp thức hóa việc thanh toán như sau: Phong và Lai đưa tiền mặt cho Nguyên nộp vào tài khoản ngân hàng của Công ty TWW. Sau đó, Trịnh Thị Hiền ký ủy nhiệm chi chuyển khoản số tiền tương ứng trên hóa đơn vào tài khoản ngân hàng của Công ty Nam Du và Công ty Huỳnh Tân. Giá mua hóa đơn là 4% trị giá hóa đơn trước thuế, tổng công Nguyên đã thanh toán cho Thuận 98.013.680 đồng. Nguyên nhận dạng được Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Thanh P và Huỳnh Văn L.

**3/ Công ty CP Lắp Máy**, mã số thuế 0100906101, địa chỉ 70 phố Thượng Thụy, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội. Tổng Giám đốc Nguyễn Kim Cương, sử dụng 15 tờ hóa đơn GTGT không của Công ty TNHH Nam Du SG với doanh số chưa thuế 254.893.270 đồng, thuế GTGT là 25.489.327 đồng, tổng trị giá thanh toán sau thuế là 280.382.597 đồng và 08 tờ hóa đơn GTGT không của Công ty Window với doanh số chưa thuế 144.817.772 đồng, thuế GTGT là 14.481.777 đồng, tổng trị giá thanh toán sau thuế là 159.899.549 đồng do Nguyễn Quốc G, Phùng Văn Tài và Nguyễn Văn Chiêu nộp về. Qua làm việc được biết Công ty không biết việc Giáp mua hóa đơn không Công ty đã chủ động kê khai loại bỏ 20 tờ hóa đơn GTGT trên với cục thuế thành phố Hà Nội vào ngày 07/11/2018 và đã nộp đầy đủ tiền thuế GTGT, thuế thu nhập doanh nghiệp và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước là 48.982.033 đồng. Phùng Văn Tài và Nguyễn Văn Chiêu – nhân viên Công ty Cổ phần LM thừa nhận có nhờ Giáp mua 02 tờ hóa đơn để hợp thức hóa việc tạm ứng số tiền tạm ứng của Công ty khi làm việc tại công trình đường dây điện 220KV Cai Lậy – Cao Lãnh.

**4/ Công ty TNHH TM DV XNK Đại Chánh**, mã số thuế 3602653178, địa chỉ tổ 13, ấp Bình Phú, xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Giám đốc Nguyễn Thị Lan, sử dụng 02 tờ hóa đơn GTGT không của Công ty Huỳnh Tân với doanh số chưa thuế 600.000.000 đồng, thuế GTGT là 60.000.000 đồng, tổng trị giá thanh toán sau thuế

là 660.000.000 đồng. Qua làm việc, Lan khai giữa Công ty Đại Chánh và Công ty Huỳnh Tân không có quan hệ mua bán hàng hóa gì. Do không đủ nguồn xe để vận chuyển hàng hóa cho khách hàng, Công ty Đại Chánh có thuê xe bên ngoài để vận chuyển, các đơn vị này không xuất được hóa đơn. Do đó, để hợp thức hóa hóa đơn đầu vào cho Công ty Đại Chánh, Lan đã liên hệ với Lai (do Hoàng là nhân viên của Lan giới thiệu) để mua hóa đơn GTGT không. Lan gọi cho Lai cung cấp nội dung, thông tin cần viết trên hóa đơn, sau đó Lai cho người giao hóa đơn kèm bộ hồ sơ có liên quan như hợp đồng giao khoán, hợp đồng nguyên tắc,... đến địa chỉ của Công ty Đại Chánh. Giá mua hóa đơn là 6% trị giá hóa đơn trước thuế, Lan đã thanh toán cho Lai số tiền 36.000.000 đồng.

**Thu giữ, xử lý vật chứng:**

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Bình Thạnh đã tiến hành phong tỏa tài khoản Công ty TNHH Nam Du SG tại các Ngân hàng. Qua đó, đã phong tỏa được số tiền 133.661.654 đồng từ tài khoản của các công ty trên đồng thời có Quyết định thu hồi vật chứng, chuyển số tiền trên vào tài khoản tạm giữ của Công an quận Bình Thạnh mở tại Kho bạc Nhà nước quận Bình Thạnh. Trong đó bao gồm:

- + Số tiền 933.872 đồng trong tài khoản số 6302201011167 của Công ty TNHH Nam Du SG mở tại Ngân hàng Agribank;
- + Số tiền 71.101 đồng trong tài khoản số 0071000724346 của Công ty TNHH Nam Du SG mở tại Ngân Vietcombank;
- + Số tiền 833.277 đồng trong tài khoản số 0441000754931 của Công ty TNHH Nam Du SG mở tại Ngân Vietcombank;
- + Số tiền 126.070.817 đồng trong tài khoản số 0018100347819 của Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu mở tại Ngân Vietcombank;
- + Số tiền 1.154.288 đồng trong tài khoản số 060133251262 của Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu mở tại Ngân Sacombank;
- + Số tiền 1.317.712 đồng trong tài khoản số 0181003526693 tên Nguyễn Ngọc T mở tại Ngân hàng Vietcombank;
- + Số tiền 1.619.166 đồng trong tài khoản số 060115084030 của Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân mở tại Ngân hàng Sacombank;
- + Số tiền 799.581 đồng trong tài khoản số 908030725200001 của Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân mở tại Ngân hàng Nam Á;
- + Số tiền 100.000 đồng trong tài khoản số 088704070004281 của Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân mở tại Ngân hàng HDBank;
- + Số tiền 761.840 đồng trong tài khoản số 220274999 của Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân mở tại Ngân hàng ACB;

**Thu giữ của bị can Nguyễn Thanh P:**

- + 01 máy tính xách tay màu đen hiệu HP, 01 ĐTDĐ hiệu Samsung; 01 USB màu trắng chứa dữ liệu trích xuất từ điện thoại Samsung và Laptop hiệu HP trên, 01 USB chứa dữ liệu chữ ký số của Phong (chuyển kèm hồ sơ chính)
- + 01 bảng hiệu Công ty TNHH Nam Du SG.

- + 01 con dấu tròn tên Công ty CP Emme.
- + 01 con dấu tròn tên Công ty CP Cửa kính Miền Nam Windows.
- + 01 con dấu tròn tên Công ty TNHH Nam Du SG.
- + 01 con dấu hình chữ nhật tên Phan Thành Nhân.
- + 01 con dấu hình chữ nhật tên Nguyễn Thanh P.
- + 15 quyền hóa đơn GTGT đã ghi nội dung của Công ty TNHH Nam Du SG.
- + 05 quyền hóa đơn GTGT chưa ghi nội dung của Công ty TNHH Nam Du SG.
- + 01 quyền hóa đơn GTGT, mẫu số 01GTKT3/001, ký hiệu MN/15P, từ số 0000201 đến số 0000250 đã ghi nội dung của Công ty CP Cửa kính Miền Nam Windows (theo hồ sơ chính).
- + 01 quyền hóa đơn GTGT, mẫu số 01GTKT3/001, ký hiệu MN/15P, từ số 0000851 đến số 0000900, chưa ghi nội dung của Công ty CP Cửa kính Miền Nam Windows (theo hồ sơ chính).
- + 04 quyền hóa đơn GTGT đã ghi nội dung của Công ty TNHH Sơn Bá.
- + 01 quyền hóa đơn GTGT đã ghi nội dung của Công ty TNHH Trọng Tính (theo hồ sơ chính).
- + 03 quyền séc của Ngân hàng Techcombank (theo hồ sơ chính).
- + 02 quyền séc của Ngân hàng Vietcombank (theo hồ sơ chính).
- + Thu giữ của 82 cá nhân, đơn vị mua hóa đơn của Phong tổng cộng là 237 tờ hóa đơn GTGT (liên 2), gồm 226 tờ hóa đơn GTGT đơn vị xuất là công ty Nam Du và 11 tờ hóa đơn GTGT đơn vị xuất là công ty Window (theo hồ sơ chính)

**- Thu giữ của bị can Nguyễn Ngọc T:**

- + 01 con dấu tròn tên Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu.
- + 01 con dấu tròn tên Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát.
- + 01 con dấu tròn tên Công ty TNHH Đầu tư KD Tổng Hợp Lộc Phát.
- + 01 máy tính xách tay hiệu Samsung màu xám.
- + 01 máy tính xách tay hiệu ASUS.
- + 01 CPU máy vi tính hiệu DELUXE.
- + 01 màn hình vi tính hiệu Acer.
- + 01 máy in hiệu Samsung.
- + 05 quyền hóa đơn GTGT mẫu số 01GTKT3/001, ký hiệu TC/16, số 01; 02; 03; 04; 05 của Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu (hồ sơ)
- + 01 quyền hóa đơn GTGT mẫu số 01GTKT3/001, ký hiệu TP/18P, số 001 của Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát (theo hồ sơ chính).
- + 21 tờ hóa đơn giá trị gia tăng liên 2 của Công ty TNHH Nam Du SG xuất cho các công ty gồm 05 tờ cho Công ty TNHH Đầu tư XD Đại Nam Hưng, 02 tờ cho Công ty CP Cơ điện – Điện lực Đồng Nai, 02 tờ cho Công ty TNHH Kho San Hồ Chí Minh, 03 tờ cho Công ty TNHH TM Single Knit Vina, 02 tờ cho Công ty TNHH Mỹ phẩm Việt Nhật, 01 tờ cho Công ty TNHH May mặc XNK Như Ngọc, 01 tờ cho Công ty TNHH Đầu tư Lava, 01 tờ cho Công ty Peopleone, 01 tờ cho Recess Center Co. Ltd, 01 tờ cho Công ty CP Nền móng Đuafat, 01 tờ cho Công ty TNHH Đức Phát Hoàng Gia, 01 tờ cho Công ty TNHH Apparel Far Eastern (Việt Nam) (theo hồ sơ chính).

- + 01 điện thoại di động hiệu Nokia 8800, bên trong có sim số 0908391393.
- + 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu hồng, bên trong có sim số 0962193038.
- + 01 xe gắn máy hiệu honda Vision màu đỏ, biển số 59L1-856.83, số khung RLHJF3313DY472483, số máy JF33E-0552645. Qua xác minh được biết xe trên do chị Nguyễn Thị Ngọc Giao (sinh năm: 1986; HKTT: 110/39E Âu Dương Lân, phường 3, quận 8, TP. Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký sở hữu. Qua làm việc được biết Giao là vợ của Nguyễn Ngọc T nhưng đã ly hôn, xe trên Giao đưa cho Thuận mượn sử dụng để đưa rước con chung đi học nên Cơ quan điều tra ra quyết định trả lại xe cho Nguyễn Thị Ngọc Giao.
- + 01 bảng hiệu Công ty TNHH Đầu tư KD Tổng Hợp Lộc Phát.
- + 01 bảng hiệu Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát.
- + 02 tờ hóa đơn GTGT liên 2 do Công ty TNHH DV TM Thủy Tú xuất cho Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát (theo hồ sơ chính).
- + 10 tờ hóa đơn GTGT liên 2 do Công ty TNHH Đầu tư XD TM DV Alpha xuất cho Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát (hồ sơ chính).
- + 04 tờ hóa đơn GTGT liên 2 do Công ty TNHH TM DV Phan Anh Thiện xuất cho Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát (theo hồ sơ chính).
- + 07 tờ hóa đơn GTGT liên 2 do Công ty TNHH TM DV Thiện Chung xuất cho Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát (theo hồ sơ chính).
- + 08 quyền báo cáo thuế và chứng từ của Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu (theo hồ sơ chính).
- + 21 tờ hóa đơn GTGT liên 2 không của công ty Nam Du do Nguyễn Ngọc T nhận từ Nguyễn Thanh P để giao công ty mua hóa đơn nhưng Thuận chưa giao khách (theo hồ sơ chính)
- **Thu giữ của bị can Huỳnh Văn L:**
- + 01 điện thoại di động hiệu Apple, dòng Iphone 6s, số IMEI 353331071342127, bên trong có sim số 0939355538.
- + 03 CPU, 03 màn hình máy vi tính.
- + 01 giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty CP Cửa kính Miền Nam Window (theo hồ sơ chính).
- + 01 giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH TM DV Hân Nguyên (theo hồ sơ chính).
- + 01 con dấu tròn Công ty TNHH TMDV XD Huỳnh Tân.
- + 01 con dấu tròn Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Lai.
- + 01 con dấu tròn Công ty TNHH TM DV Sài Gòn Works.
- + 05 quyền hóa đơn GTGT của Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân, mẫu số 01GTKT3/002, ký hiệu HT/16P, quyền số 001 và 002; mẫu số 01GTKT3/002, ký hiệu HT/17P, quyền số 001; 002 và 003.
- + 32 tờ hóa đơn GTGT liên 3 bản chính của Công ty CP Cửa kính Miền Nam Window.
- + 53 tờ hóa đơn GTGT liên 3 bản chính của Công ty TNHH Đầu tư Phát triển VIX.

+ 52 tờ hóa đơn GTGT gồm 49 tờ liên 3; 02 tờ liên 2 và 01 tờ liên 1 của Công ty TNHH TM DV Hân Nguyên.

+ 70 tờ tài liệu có chữ ký của Huỳnh Văn L.

+ 54 tờ hóa đơn GTGT liên 2 của Công ty TNHH MTV Xây lắp và VLXD Đồng Tháp (theo hồ sơ chính).

+ 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo SX, màu đỏ đen, số máy: 473161A, số khung: RLCN1DB10CY029568, biển số 59V1-475.93. Qua làm việc, Huỳnh Văn L khai mượn chiếc xe nêu trên từ một người phụ nữ tên là Nguyễn Thị Hạnh, hiện Lai không biết Hạnh ở đâu, làm gì. Qua xác minh được biết chiếc xe trên đã bán sang tên qua nhiều chủ, hiện vẫn chưa rõ chủ sở hữu là ai. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có ai đến liên hệ làm việc, do đó đã tách ra xác minh xử lý sau.

Phản dân sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc T có đơn xin khắc phục hậu quả và đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội của mình là 116.701.000 đồng. Các bị cáo Nguyễn Thanh P và Huỳnh Văn L chưa nộp lại số tiền thu lợi bất chính. Bị cáo Nguyễn Quốc G không thu lợi bất chính từ việc mua hóa đơn không để hợp thức hóa hàng hóa đầu vào.

Tại bản Cáo trạng số: 98/CT-VKSBTh ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh P, Nguyễn Ngọc T và Huỳnh Văn L về tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước”, được quy định tại điểm a, d, đ khoản 2 Điều 203 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Nguyễn Quốc G về tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước”, được quy định tại khoản 1 Điều 203 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Thanh P, Nguyễn Ngọc T, Huỳnh Văn L và Nguyễn Quốc G đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đồng thời các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố. Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Thanh P, Nguyễn Ngọc T, Huỳnh Văn L và Nguyễn Quốc G tự nguyện khai báo, không bị ép buộc, mớm cung, dùng nhục hình hoặc các thủ đoạn khác để buộc các bị cáo phải khai trái ý muốn của các bị cáo. Các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời nói sau cùng.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án: Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh đã triệu tập hợp lệ những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đến tham gia phiên tòa, tuy nhiên đến ngày mở phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đều vắng mặt không nêu lý do. Qua nghiên cứu hồ sơ thể hiện quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh đã ghi đầy đủ ý kiến, ghi lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, do đó việc

vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh P, Nguyễn Ngọc T, Huỳnh Văn L và Nguyễn Quốc G phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, d, đ khoản 2 Điều 203 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2022.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, d, đ khoản 2 Điều 203 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 (ba) đến 4 (bốn) năm.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, d, đ khoản 2 Điều 203, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 203 điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc G từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Luật sư Nguyễn Đức Thuận - Văn phòng Luật sư Đức - Thuộc đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc T trình bày lời bào chữa như sau: Luật sư thống nhất với tội danh và điều luật truy tố mà Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã trình bày. Tuy nhiên Luật sư nêu ra một số tình tiết về nhân thân và các tình tiết khác đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng khi vào lượng hình: Bị cáo Nguyễn Ngọc T có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Bị cáo đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước; quá trình điều tra bị cáo luôn luôn hợp tác và tích cực hỗ trợ, khai báo rõ ràng để Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát sớm kết thúc vụ án. Ngoài ra bị cáo có ông nội có công với cách mạng được tặng thưởng nhiều huân huy chương kháng chiến, bản thân bị cáo hiện là lao động

chính trong gia đình, nuôi con nhỏ, bị cáo hiện có công việc làm ổn định, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục cuộc sống bình thường ngoài xã hội tiếp tục chăm sóc con nhỏ và nuôi dưỡng cha mẹ già yếu.

Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tranh luận đối đáp với Luật sư Nguyễn Đức Thuận bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc T như sau: Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã trình bày không áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm b, t khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 bởi lẽ: Số tiền thu lợi bất chính bị cáo đã tự nguyện nộp, chỉ là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Trường hợp bị cáo không tự nguyện nộp thì cũng buộc phải nộp để tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Bị cáo Nguyễn Ngọc T không thuộc trường hợp người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan cho trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án vì từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra và đến phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Ngọc T luôn thành khẩn khai báo, khai báo rõ ràng, do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 là đúng quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh P, Nguyễn Ngọc T, Huỳnh Văn L và Nguyễn Quốc G khai nhận quá trình điều tra tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, các bị cáo hoàn toàn tự nguyện khai báo, không bị ép buộc phải khai không đúng với ý chí của các bị cáo. Như vậy lời khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay giống như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản thu giữ vật chứng, kết quả giám định, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Đây là vụ án “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước” do các bị can Nguyễn Thanh P, Nguyễn Ngọc T, Huỳnh Văn L, Nguyễn Quốc G thực hiện. Phong, Thuận, Lai đã bàn bạc tổ chức thực hiện bằng cách đứng ra thành lập doanh nghiệp, sử dụng chứng minh nhân dân của người khác thành lập doanh nghiệp, mua lại các quyền hóa đơn giá trị gia tăng và con dấu của các doanh nghiệp khác với mục đích để bán hóa đơn GTGT không nội dung, trị giá, không có hàng hóa dịch vụ kèm theo cho các doanh nghiệp có nhu cầu để thu lợi bất chính. Trong đó:

[4] Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh P đã thực hiện: Lập hóa đơn, ký tên chữ ký của Giám đốc, đóng dấu vào hóa đơn GTGT không đối với công ty Nam Du, để xuất bán cho các cá nhân, đơn vị có nhu cầu mua thông qua Nguyễn Ngọc T môi giới là 674 tờ với tổng trị giá chưa có thuế 18.874.103.306 đồng, tổng thuế GTGT 1.865.298.702 đồng, tổng trị giá đã có thuế khoảng 20.740.219.357 đồng cho 209 cá nhân, đơn vị có nhu cầu mua hóa đơn đầu vào, thu lợi bất chính số tiền là 318.823.458 đồng. Ngoài ra, Phong còn lập hóa đơn, ký tên chữ ký của Giám đốc, đóng dấu vào hóa đơn GTGT không đối với Công ty CP Cửa kính Miền Nam Window để xuất bán cho các cá nhân, đơn vị có nhu cầu mua thông qua Nguyễn Ngọc T và Huỳnh Văn L là 15 tờ hóa đơn GTGT không với tổng trị giá chưa có thuế 243.600.628 đồng, tổng thuế GTGT 24.360.063 đồng, tổng trị giá đã có thuế khoảng 267.960.691 đồng cho 04 công ty nhằm thu lợi bất chính số tiền 13.958.422 đồng. Tổng số tiền Phong thu lợi bất chính từ việc bán hóa đơn GTGT trái phép là: 326.037.388 đồng. Phong còn có hành vi mua 11 tờ hóa đơn GTGT của các công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Phát triển Phú An Cư, công ty TNHH TV TK VÀ ĐẦU TƯ XD TM Phúc Đạt Thành, công ty TNHH TM DV ĐẦU TƯ XNK Phương Trang, công ty TNHH TV MAYO để hạch toán đầu vào của Công ty Nam Du.

[5] Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T đã thực: Lập hóa đơn, ký tên chữ ký của Giám đốc, đóng dấu vào hóa đơn GTGT không đối với Công ty Toàn Cầu, Đại Thuận Phát để xuất bán cho các cá nhân, đơn vị có nhu cầu mua nhằm mục đích thu lợi bất chính, tổng số hóa đơn là 73 tờ, tổng trị giá trước thuế là 1.229.162.752 đồng, tổng thuế GTGT là 113.045.688 đồng, tổng trị giá sau thuế là 1.342.208.440 đồng và thu lợi bất chính số tiền là 52.274.623 đồng; mua 64 tờ hóa đơn không tổng trị giá trước thuế là 1.876.214.999 đồng, tổng thuế GTGT là 185.661.500 đồng, tổng trị giá sau thuế là 1.961.876.499 đồng của các công ty Nam Du, Hoa Hoa Mai, Kiến Hưng, Lê Gia Phát, Thủy Tú, Alpha, Phan Anh Thiện, Thiện Chung để hạch toán đầu vào của Công ty Toàn Cầu, Đại Thuận Phát; môi giới cho Nguyễn Thanh P, Huỳnh Văn L sử dụng pháp nhân Công ty Nam Du Sài Gòn, Window, Huỳnh Tân xuất bán 350 tờ hóa đơn GTGT không cho các cá nhân, đơn vị có nhu cầu với tổng trị giá trước thuế là 6.436.436.311 đồng, tổng thuế GTGT là 694.990.874 đồng, tổng trị giá sau thuế là 7.608.414.052 đồng và thu lợi bất chính số tiền là 60.945.450 đồng. Tổng số tiền Thuận thu lợi bất chính là 116.701.073 đồng. Hành vi trên của Nguyễn Ngọc T phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước” quy định tại Khoản 2 Điều 203 Bộ luật Hình sự.

[6] Đối với hành vi của bị cáo Huỳnh Văn L đã thực hiện: lập hóa đơn, ký tên chữ ký của Giám đốc, đóng dấu vào hóa đơn GTGT không đối với Công ty Huỳnh Tân, để xuất bán trực tiếp hoặc thông qua người môi giới là Nguyễn Ngọc T, cho các cá nhân, đơn vị có nhu cầu mua nhằm mục đích thu lợi bất chính. Trong đó, Lai đã sử dụng pháp nhân của Công ty Huỳnh Tân xuất bán trái phép 15 tờ hóa đơn không cho Thuận làm môi giới có tổng trị giá trước thuế là 2.529.546.545 đồng, tổng trị giá sau thuế là 2.782.501.200 đồng, sau khi trừ tiền lãi vay nóng để hợp thức hóa việc thanh toán qua chuyển khoản ngân hàng, Lai thu lợi bất chính số tiền là 41.776.807 đồng. Ngoài ra, Lai sử dụng pháp nhân Công ty Huỳnh Tân trực tiếp xuất bán 09 tờ hóa đơn GTGT, tổng trị giá trước thuế là 2.530.531.634 đồng, tổng trị giá sau thuế là 2.783.584.797 đồng và thu lợi bất chính số tiền là 103.182.244 đồng; lập hóa đơn, ký tên chữ ký của Giám đốc, đóng dấu vào hóa đơn GTGT không đối với Công ty Window, Hân Nguyên, Vix để hợp thức hóa chứng từ hàng hóa mua vào không có hóa đơn của Công ty Huỳnh Tân, tổng số hóa đơn là 67 tờ, tổng trị giá trước thuế là 42.988.977.790 đồng, tổng thuế GTGT là 4.298.897.779 đồng, tổng trị giá sau thuế là 47.287.875.569 đồng. Ngoài ra, Lai còn sử dụng pháp nhân của các Công ty Window, Hân Nguyên, Vix để xuất bán 68 tờ hóa đơn không, tổng trị giá trước thuế là 60.181.731.633 đồng, tổng thuế GTGT là 6.018.173.163 đồng, tổng trị giá sau thuế là 66.199.904.796 đồng thông qua Nguyễn Văn Lợi (cháu của Lai), Lai khai không được hưởng lợi gì. Tổng số tiền Lai thu lợi bất chính là 144.959.051 đồng. Hành vi trên của Huỳnh Văn L phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước” quy định tại Khoản 2 Điều 203 Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc G đã có hành vi mua 23 tờ hóa đơn ghi không nội dung của Công ty Nam Du và Window từ Nguyễn Thanh P, trong đó 15 tờ hóa đơn GTGT không của Công ty TNHH Nam Du SG với doanh số chưa thuế 254.893.270 đồng, thuế GTGT là 25.489.327 đồng, tổng trị giá thanh toán sau thuế là 280.382.597 đồng và 08 tờ hóa đơn GTGT không của Công ty Window với doanh số chưa thuế 144.817.772 đồng, thuế GTGT là 14.481.777 đồng, tổng trị giá thanh toán sau thuế là 159.899.549 đồng và đã đưa cho Phùng Văn Tài 01 tờ hóa đơn, Nguyễn Văn Chiêu 01 tờ hóa đơn để nộp về công ty sử dụng hợp thức chứng từ hoàn ứng cho công ty. Tổng cộng Giáp nộp 18 tờ, Tài 01 tờ, Chiêu 01 tờ hóa đơn GTGT không cho Công ty CP Lắp Máy để quyết toán kê khai thuế. Hành vi trên của Giáp đã cấu thành tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước” quy định tại Khoản 1 Điều 203 Bộ luật Hình sự. Riêng đối với Tài và Chiêu số lượng hóa đơn chưa đủ số lượng để xử lý hình sự, Cơ quan điều tra đã tiến hành xử lý theo quy định.

[8] Từ những hành vi và chứng cứ nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Thanh P, Nguyễn Ngọc T và Huỳnh Văn L đã cấu thành tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước”, được quy định tại điểm a, d, đ khoản 2 Điều 203 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc G đã cấu thành tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp

ngân sách Nhà nước”, được quy định tại khoản 1 Điều 203 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[9] Các bị cáo Nguyễn Thanh P, Nguyễn Ngọc T, Huỳnh Văn L và Nguyễn Quốc G là người đã trưởng thành, các bị cáo không tu chí làm ăn lương thiện, muốn có tiền tiêu sài cho mục đích cá nhân nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực thuế, tài chính và ngân hàng, trong việc quản lý hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước, gây thiệt hại đến lợi ích kinh tế của Nhà nước, các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là sai trái, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì động cơ vụ lợi, các bị cáo vẫn cố ý vi phạm thể hiện ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo. Do vậy cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[10] Các bị cáo Nguyễn Thanh P, Nguyễn Ngọc T, Huỳnh Văn L phạm tội thuộc trường hợp có tổ chức, có sự cầu kết chặt chẽ với nhau, có sự phân công, phân nhiệm cụ thể. Các bị cáo đã cùng thỏa thuận, bàn bạc với nhau để thực hiện này vi phạm tội. Trong đó vai trò chính trong vụ án này là của bị cáo Nguyễn Thanh P, bị cáo Nguyễn Thanh P là người rủ rê, gợi ý trước, bị cáo Nguyễn Thanh P thành lập pháp nhân Công ty TNHH Nam Du SG nhưng không hoạt động kinh doanh với mục đích để xuất bán trái phép hóa đơn GTGT. Bị cáo Nguyễn Ngọc T thành lập pháp nhân Công ty Cổ phần U, có thực tế hoạt động kinh doanh, nhưng đến năm 2017 do làm ăn thua lỗ nên đã cầu kết với bị cáo Nguyễn Thanh P để mua bán trái phép hóa đơn giá trị gia tăng. Bị cáo Huỳnh Văn L thành lập pháp nhân Công ty TNHH TM-DV Huỳnh Tân có thực tế hoạt động kinh doanh, nhưng đến tháng 2 năm 2018 do làm ăn thua lỗ nên đã cầu kết với bị cáo Nguyễn Ngọc T để mua bán trái phép hóa đơn giá trị gia tăng.

Riêng bị cáo Nguyễn Quốc G là kỹ sư Công ty Cổ phần LM phạm tội không thuộc trường hợp có tổ chức, vì hành vi của bị cáo là độc lập, không có cầu kết chặt chẽ với các bị cáo khác, để hợp thức hóa đầu vào việc mua bán và để thanh toán tiền chi phí thực tế chi tiêu tại công trình xây dựng do bị cáo đã tạm ứng trước đó, nên bị cáo đã liên hệ với Nguyễn Thanh P để mua hóa đơn giá trị gia tăng có ghi không nội dung nhằm thanh quyết toán với công ty mình đang làm việc, bị cáo không hưởng lợi gì từ việc hợp thức hóa đầu vào trên.

Do đó, Hội đồng xét xử khi lượng hình cần áp dụng mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân, lai lịch của từng bị cáo thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[11] Tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo Huỳnh Văn L:

Bị cáo Huỳnh Văn L có một tiền án về tội “Làm, tàng trữ, vận chuyển, lưu hành séc giả, các giấy tờ có giá trị khác”. Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang có bản án số

37/2010/HSST ngày 27/4/2010 ngày 27/4/2010 xử phạt 36 tháng tù giam và tổng hợp hình phạt 01 năm tù của bản án số 15/2010/HSST của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, chấp hành hình phạt chung là 04 năm tù giam. Bị cáo Huỳnh Văn L kháng cáo, ngày 25/8/2010 Tòa án nhân dân tối cao – Tòa phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử, xử phạt và tổng hợp hình phạt 03 năm tù giam, bị cáo chấp hành án tại Trại giam tỉnh Kiên Giang. Qua xác minh 02 bản án bị cáo đã chấp hành xong và đã nộp án phí. Riêng số tiền nộp sung công quỹ là 279.943.000 đồng bị cáo đã nộp được 5.000.000 đồng, số tiền chưa nộp là 274.943.000 đồng bị cáo chưa nộp, nên chưa được xóa án tích. Do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đáng lẽ bị cáo phải lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải, tu chí làm ăn lương thiện, nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[12] Tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo Nguyễn Thanh P; Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Quốc G: Không có.

[13] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh P, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan tiến hành tố tụng quận Bình Thạnh đang tiến hành điều tra thì bị cáo bỏ trốn, gây khó khăn cho việc điều tra, truy tố và xét xử. Bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã, do đó khi lượng hình cần áp dụng mức án nghiêm khắc hơn các bị cáo khác nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[14] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Thanh P, Nguyễn Ngọc T, Huỳnh Văn L và Nguyễn Quốc G có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo Nguyễn Thanh P và Nguyễn Ngọc T có nhân thân tốt phạm tội lần đầu, bị cáo Nguyễn Quốc G phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Nguyễn Ngọc T đã tự nguyện khắc phục hậu quả nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Ngọc T ông nội có công với cách mạng được tặng thưởng nhiều huân, huy chương kháng chiến (Huân chương kháng chiến hạng nhất, huân chương kháng chiến hạng nhì). Do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Riêng bị cáo Nguyễn Quốc G được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[15] Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quốc G có vai trò không đáng kể, tính chất, mức độ của tội phạm mới được thực hiện thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo Nguyễn Quốc G và Nguyễn Ngọc T đều hiện nay đang nuôi con nhỏ là lao động chính trong gia đình, các bị cáo có công việc làm ổn định, quá trình tại ngoại để điều tra bị cáo bị cáo Nguyễn Quốc G và Nguyễn Ngọc T luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật, không vi phạm pháp luật nào khác, hiện nay bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng.

[16] Xét thấy, quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Ngọc T đã bị tạm giam và sau đó thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải, đã nhận thức được việc làm của mình là sai trái và vi phạm pháp luật và cam kết sẽ không bao giờ tái phạm. Xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo Nguyễn Quốc G và Nguyễn Ngọc T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà các bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên cho các bị cáo bị cáo Nguyễn Quốc G và Nguyễn Ngọc T hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách với các bị cáo cũng có tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong hội. Ngoài ra cũng tạo điều kiện cho cho các bị cáo ở ngoài tiếp tục làm ăn, điều trị bệnh và chăm sóc gia đình.

[17] Đối với bị cáo Nguyễn Thanh P và Huỳnh Văn L Hội đồng xét xử không cho các bị cáo hưởng án treo bởi lẽ, bị cáo Nguyễn Thanh P là người chủ mưu, khởi xướng, bị cáo có vai trò chính trong vụ án, sau khi bị cơ quan điều tra phát hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã, số tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội nhiều nhất và chưa nộp lại để tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với bị cáo Nguyễn Văn Lai phạm tội khi chưa được xóa án, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, ngoài ra bị cáo chưa nộp lại số tiền thu lợi bất chính để tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[18] Đối với các đối tượng và các pháp nhân thương mại có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử xử lý như sau:

- Đối với Nguyễn Văn Lợi đã có hành vi môi giới cho Lai sử dụng pháp nhân của các Công ty Window, Hân Nguyên, Vix để xuất bán 68 tờ hóa đơn khống cho các cá nhân, đơn vị có nhu cầu nhằm thu lợi bất chính. Hành vi của Lợi có dấu hiệu của tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước” quy định tại Điều 203 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Lợi, lời khai của Lai là lời khai một phía nên chưa đủ căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với Lợi. Hiện Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Lợi và đã đăng báo, ra thông báo truy tìm Lợi. Khi nào tìm được Lợi, Cơ quan điều tra sẽ làm rõ hành vi của Lợi xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Thị Lan – Giám đốc Công ty Đại Chánh đã có hành vi mua 02 tờ hóa đơn GTGT khống để hợp thức hóa đầu vào nhằm mục đích trốn thuế phải nộp ngân sách nhà nước tại địa bàn huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Lan không trực tiếp chủ động mua hóa đơn mà do bên bán hàng không có hóa đơn nên nhân viên phụ trách của Lan giới thiệu Lai cho Lan. Tuy nhiên số tiền thuế được khấu trừ chưa đủ mức xử lý hình sự về hành vi trốn thuế, Lan chủ động khai báo thành khẩn nên Cơ quan điều tra

không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Lan. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh đã có thông báo đến Cơ quan Thuế để xử lý theo quy định đối với Nguyễn Thị Lan.

- Đối với Lê Thị Mỹ Hằng – Giám đốc Công ty Hà Anh đã có hành vi sử dụng 02 tờ hóa đơn GTGT không để hợp thức hóa đầu vào nhằm mục đích trốn thuế phải nộp ngân sách nhà nước tại địa bàn thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Hằng không trực tiếp chủ động mua mà do các đối tượng Trịnh Việt Châu trực tiếp mua từ Nguyễn Ngọc T. Xét thấy số tiền thuế được khấu trừ chưa đủ mức xử lý hình sự về hành vi trốn thuế, đồng thời Châu và Hằng chủ động khai báo thành khẩn nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh đã có thông báo đến Cơ quan Thuế để xử lý theo quy định đối với Lê Thị Mỹ Hằng.

- Đối với Trịnh Thị Hiền – Giám đốc Công ty TWW đã có hành vi sử dụng 13 tờ hóa đơn GTGT không để hợp thức hóa đầu vào nhằm mục đích trốn thuế phải nộp ngân sách nhà nước tại địa bàn quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh. Hiền không trực tiếp chủ động mua mà do chồng của Hiền là Đỗ Khôi Nguyên trực tiếp mua từ Thuận, Hiền không biết việc này. Xét thấy hành vi của các đối tượng này có dấu hiệu của tội trốn thuế, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh đã có thông báo chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh để xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với Nguyễn Kim Cương – Giám đốc Công ty CP Lắp Máy đã có hành vi sử dụng 20 tờ hóa đơn không do Nguyễn Quốc G, Phùng Văn Tài, Nguyễn Văn Chiêu mua của Nguyễn Thanh P để kê khai thuế quyết toán hàng hóa đầu của Công ty tại công trình điện 220KV tại Cai Lậy – Cao Lãnh. Cương không biết việc Giáp, Tài, Chiêu mua hóa đơn không để nộp về quyết toán, khi sự việc bị phát hiện Công ty đã chủ động kê khai loại bỏ 20 tờ hóa đơn GTGT trên với cục thuế thành phố Hà Nội vào ngày 07/11/2018 và đã nộp đầy đủ tiền thuế GTGT, thuế thu nhập doanh nghiệp và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước là 48.982.033 đồng. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với Cương và Công ty là có căn cứ

- Đối với các đơn vị sử dụng hóa đơn tại địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (trừ Quận Bình Thạnh): Các đơn vị sử dụng hóa đơn tiền thuế được khấu trừ có giá trị lớn, ngoài công ty TWW, đại diện các đơn vị còn lại khai nhận mua hàng qua trung gian, tiếp thị, người bán giao hàng tận nơi, không có làm việc trực tiếp với các công ty bán hóa đơn, xét thấy chưa đủ cơ sở xử lý hình sự. Các đơn vị còn lại (trừ các doanh nghiệp có thông báo bỏ địa chỉ kinh doanh của Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh đã có thông báo đến các Chi cục Thuế, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an các quận, huyện mà các đơn vị này đăng ký hoạt động kinh doanh để tiếp tục điều tra xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với Hoàng Xuân Hải đã có hành vi bán 07 quyền hóa đơn GTGT của Công ty Window, Vix, Hân Nguyên cho Lai với giá 35.000.000 đồng/quyển, thu lợi bất chính

245.000.000 đồng để Lai sử dụng pháp nhân của các công ty này xuất bán hóa đơn khống cho các cá nhân, đơn vị có nhu cầu nhằm thu lợi bất chính. Hành vi của Hải có dấu hiệu của tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước” quy định tại Điều 203 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên đến nay Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Hoàng Xuân Hải. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm, đăng báo tìm Hải, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

- Đối với Lưu Hữu Huỳnh Phi Long (tự Long Bánh Vàng) đã có hành vi mua 07 tờ hóa đơn GTGT khống từ Nguyễn Thanh P để hợp thức hóa cho số hàng hóa không có hóa đơn, chứng từ xuất cho Công ty Thành Bưởi. Xét thấy số lượng hóa đơn chưa đến mức xử lý hình sự đối với Long.

- Đối với 02 đối tượng Phụng, Linh - kế toán do Huỳnh Văn L thuê đã có hành vi viết hóa đơn khống đưa cho Nguyễn Văn Lợi xuất bán cho các cá nhân, đơn vị có nhu cầu, Lai khai Lai không nói cho Phụng và Linh biết việc sử dụng pháp nhân của các công ty để hoạt động mua bán hóa đơn. Mặt khác, Công ty Huỳnh Tân vừa kinh doanh trên thực tế vừa hoạt động mua bán hóa đơn nên Phụng và Linh chỉ là người làm thuê và hưởng lương, không được hưởng lợi gì từ việc mua bán hóa đơn của Lai. Xét thấy hành vi của Phụng, Linh không có dấu hiệu phạm tội với vai trò đồng phạm nên Cơ quan điều tra không xử lý về mặt hình sự đối với Phụng, Linh là có căn cứ.

- Đối với Công ty Toàn Cầu do Nguyễn Ngọc T làm giám đốc kinh doanh in ấn, quảng cáo, Công ty Huỳnh Tân do Huỳnh Văn L làm giám đốc kinh doanh vật liệu xây dựng, hai Công ty đều có kinh doanh thực tế nhưng lại mua khống hóa đơn hợp thức hóa hàng hóa mua trôi nổi đầu vào để quyết toán thuế cho Công ty có dấu hiệu của tội trốn thuế. Cơ quan điều tra đã tiến hành thẩm định thuế để xác định số tiền thuế trốn làm căn cứ xử lý theo quy định, nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả.

- Đối với các đơn vị sử dụng hóa đơn tại địa bàn quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh:

+ Đối với các đơn vị sử dụng hóa đơn tiền thuế được khấu trừ có giá trị lớn, qua làm việc đại diện các đơn vị khai nhận mua hàng qua trung gian, tiếp thị, người bán giao hàng tận nơi, không có làm việc trực tiếp với các công ty bán hóa đơn, xét thấy chưa đủ cơ sở xử lý hình sự. Cơ quan điều tra đã có thông báo đến Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục thuế quận Bình Thạnh để xử lý theo quy định của pháp luật về thuế.

+ Đối với các đơn vị sử dụng hóa đơn số tiền thuế được khấu trừ thấp, xét thấy chưa đủ cơ sở xử lý hình sự. Cơ quan điều tra đã có thông báo đến Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục thuế quận Bình Thạnh để xử lý theo quy định của pháp luật về thuế.

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh đã có thông báo đến Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh để tiến hành kiểm tra việc sử dụng hóa đơn GTGT khống đối với tất cả các đơn vị sử dụng hóa đơn trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh để xử lý theo quy định của pháp luật về thuế.

+ Đối với các đơn vị sử dụng hóa đơn GTGT tại địa bàn các tỉnh thành khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh đã có thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an các tỉnh, thành và Cục thuế các tỉnh, thành để phối hợp điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

[19] Kiến nghị đề xuất:

Quá trình thụ lý vụ án, Tòa án đã trả hồ sơ điều tra bổ sung nhiều lần để làm rõ hành vi của các bị cáo với các cá nhân, pháp nhân, doanh nghiệp nhưng do các cá nhân, pháp nhân, doanh nghiệp ở nhiều nơi, nhiều địa phương khác nhau, một số cá nhân bỏ trốn nên chưa làm rõ được. Các bị cáo mua bán hóa đơn cho các cá nhân, pháp nhân với tổng giá trị hàng hóa ghi trên hóa đơn là rất lớn, một số cá nhân, pháp nhân đã sử dụng để kê khai thuế, gây thất thoát, thiệt hại cho ngân sách Nhà nước, mặt khác có một số đối tượng có liên quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh đã ra quyết định truy tìm nhưng đến nay chưa có kết quả.

Do vậy, để tránh bỏ lọt tội phạm và thu tiền cho Nhà nước, cần tiếp tục điều tra làm rõ và kết luận số hóa đơn mà các bị cáo đã bán cho các cá nhân, pháp nhân, doanh nghiệp sử dụng như thế nào, tiếp tục truy tìm các đối tượng có liên quan làm rõ hành vi để đưa ra xét xử theo quy định của pháp luật. Nếu không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự thì bàn giao cho cơ quan Thuế có thẩm quyền truy thu, xử phạt theo quy định của pháp luật.

[20] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Bình Thạnh đã tiến hành phong tỏa tài khoản của các Công ty tại các Ngân hàng. Qua đó, đã phong tỏa được số tiền 133.661.654 đồng từ tài khoản của các Công ty trên đồng thời có Quyết định thu hồi vật chứng, chuyển số tiền trên vào tài khoản tạm giữ của Công an quận Bình Thạnh mở tại Kho bạc Nhà nước quận Bình Thạnh. Trong đó bao gồm:

+ Số tiền 933.872 đồng trong tài khoản số 6302201011167 của Công ty TNHH Nam Du SG mở tại Ngân hàng Agribank. Bị cáo Nguyễn Thanh P khai nhận đây là số tiền còn lại có được từ việc thực hiện hành vi mua bán trái phép hóa đơn do các đối tượng chuyển đến mà có, là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Số tiền 71.101 đồng trong tài khoản số 0071000724346 của Công ty TNHH Nam Du SG mở tại Ngân Vietcombank -CN Tây Sài Gòn, Vietcombank chỉ phong tỏa số tiền 68.901 đồng vào ngày 03/7/2018. Tuy nhiên ngày 29/12/2022 Vietcombank có công văn số 1979/CCTT-TSG-TK trả lời: Tài khoản không đủ số dư để trích chuyển theo yêu cầu. Ngày 21/6/2023 Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh có công văn số 6107/CQĐT-CSKT đề nghị Vietcombank giải thích về việc đóng tài khoản đã bị phong tỏa. Vietcombank CN Tây Sài Gòn có công văn số 687/CCTT-TSG-KT ngày 30/6/2023 giải thích “Tài khoản Ngân hàng số 0071000724346 đã đóng vào ngày 01/3/2021 nên Vietcombank không đủ cơ sở để thực hiện trích chuyển và phong tỏa tiếp tục như yêu cầu. Do số tài khoản đã bị đóng, số dư không còn. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

+ Số tiền 833.277 đồng trong tài khoản số 0441000754931 của Công ty TNHH Nam Du SG mở tại Ngân Vietcombank đã bị phong tỏa. Tuy nhiên ngày 26/12/2022 Vietcombank có công văn số 14523/HCM-TH trả lời đã đóng tài sản số 0441000754931. Ngày 19/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh có công văn số 6004/CV-CQĐT về việc đề nghị Vietcombank giải thích việc đóng tài khoản đã bị phong tỏa. Vietcombank chi nhánh Tân Bình có công văn số 1406/TBN-KT ngày 10/7/2023 trả lời: Tài khoản có số số 0441000754931 có số dư bằng 0 và không hoạt động trong 12 tháng liên tục nên tài khoản đã bị đóng tự động vào ngày 22/6/2022, theo quy định hiện hành của Vietcombank. Do số tài khoản đã bị đóng, số dư không còn. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

+ Số tiền 126.070.817 đồng trong tài khoản số 0018100347819 của Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu mở tại Ngân Vietcombank. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc T khai là tiền cá nhân có được từ hoạt động kinh doanh của công ty, không liên quan đến vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo Thuận theo quy định.

+ Số tiền 1.154.288 đồng trong tài khoản số 060133251262 của Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu mở tại Ngân Sacombank. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc T khai là tiền cá nhân có được từ hoạt động kinh doanh thì công bằng hiệu của công ty, không liên quan đến vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo Thuận theo quy định.

+ Số tiền 1.317.712 đồng trong tài khoản số 0181003526693 tên Nguyễn Ngọc T mở tại Ngân hàng Vietcombank. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc T khai là tiền cá nhân, không liên quan đến vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo Thuận theo quy định.

+ Số tiền 1.619.166 đồng trong tài khoản số 060115084030 của Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân mở tại Ngân hàng Sacombank. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Văn L khai nhận là tiền của Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân không liên quan đến vụ án. Tuy nhiên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ Thi hành án của bị cáo Huỳnh Văn L đối với số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo chưa nộp để sung vào công quỹ Nhà nước.

+ Số tiền 100.000 đồng trong tài khoản số 088704070004281 của Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân mở tại Ngân hàng HDBank. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Văn L khai nhận là tiền của Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân không liên quan đến vụ án. Tuy nhiên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ Thi hành án của bị cáo Huỳnh Văn L đối với số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo chưa nộp để sung vào công quỹ Nhà nước.

+ Số tiền 761.840 đồng trong tài khoản số 220274999 của Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân mở tại Ngân hàng ACB. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Văn L khai nhận đây là số tiền còn dư, có được từ hoạt động mua bán trái phép hóa đơn, là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Số tiền 799.581 đồng trong tài khoản số 908030725200001 của Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân mở tại Ngân hàng Nam Á. Ngân hàng Nam Á có thông báo số 1625/2022/TB-NHNA-40 ngày 26/12/2022 trả lời: Không thực hiện được, do số dư trong tài khoản chưa đủ duy trì số dư tối thiểu là 1.000.000 đồng. Ngày 21/6/2023 Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh có công văn số 6109/CQĐT-CSKT. Ngày 04/7/2023 Ngân hàng Nam Á có công văn số 1122/2023/CV-NHNA-04 trả lời: Do tài khoản số 908030725200001 đang bị phong tỏa, khi có văn bản chấm dứt thực hiện biện pháp phong tỏa, Ngân hàng sẽ thực hiện việc trích chuyển số tiền 799.581 đồng theo yêu cầu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Văn L khai nhận là tiền của Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân không liên quan đến vụ án. Tuy nhiên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ Thi hành án của bị cáo Huỳnh Văn L đối với số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo chưa nộp để sung vào công quỹ Nhà nước.

[21] Xử lý các vật chứng khác trong vụ án

- Thu giữ của bị can Nguyễn Thanh P:

+ 01 máy tính xách tay màu đen hiệu HP. Đây là vật chứng của vụ án, bị cáo khai sử dụng vào mục đích phạm tội, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 ĐTDĐ hiệu Samsung. Đây là vật chứng của vụ án, bị cáo khai sử dụng liên hệ với các bị cáo khác trong quá trình mua bán hóa đơn, sử dụng vào mục đích phạm tội, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 USB màu trắng chứa dữ liệu trích xuất từ điện thoại Samsung và Laptop hiệu HP trên, 01 USB chứa dữ liệu chữ ký số của Phong (chuyển kèm hồ sơ chính). Đây là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

+ 01 bảng hiệu Công ty TNHH Nam Du SG. Là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

+ 01 con dấu tròn tên Công ty CP Emme. Đây là vật chứng của vụ án, tuy nhiên đây là con dấu của pháp nhân Công ty CP Emme. Do đó Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho lại cho pháp nhân Công ty CP Emme theo quy định.

+ 01 con dấu tròn tên Công ty CP Cửa kính Miền Nam Windows. Đây là vật chứng của vụ án, tuy nhiên đây là con dấu của pháp nhân Công ty CP Cửa kính Miền Nam Windows. Do đó Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho lại cho pháp nhân Công ty CP Cửa kính Miền Nam Windows theo quy định.

+ 01 con dấu tròn tên Công ty TNHH Nam Du SG. Đây là vật chứng của vụ án, tuy nhiên đây là con dấu của pháp nhân Công ty TNHH Nam Du SG. Do đó Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho lại cho pháp nhân Công ty TNHH Nam Du SG theo quy định.

+ 01 con dấu hình chữ nhật tên Phan Thành Nhân. Đây là con dấu cá nhân của Phan Thành Nhân, không phải của pháp nhân thương mại do cơ quan có thẩm quyền cấp. Đây là vật chứng của vụ án, sử dụng vào mục đích phạm tội, không còn giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

+ 01 con dấu hình chữ nhật tên Nguyễn Thanh P. Đây là con dấu cá nhân của Phan Thành Nhân, không phải của pháp nhân thương mại do cơ quan có thẩm quyền cấp. Đây là vật chứng của vụ án, sử dụng vào mục đích phạm tội, không còn giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

+ 15 quyển hóa đơn GTGT đã ghi nội dung của Công ty TNHH Nam Du SG. Là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

+ 05 quyển hóa đơn GTGT chưa ghi nội dung của Công ty TNHH Nam Du SG. Là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

+ 04 quyển hóa đơn GTGT đã ghi nội dung của Công ty TNHH Sơn Bá. Là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

+ 01 quyển hóa đơn GTGT, mẫu số 01GTKT3/001, ký hiệu MN/15P, từ số 0000201 đến số 0000250 đã ghi nội dung của Công ty CP Cửa kính Miền Nam Windows (đang lưu theo hồ sơ chính). Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

+ 01 quyển hóa đơn GTGT, mẫu số 01GTKT3/001, ký hiệu MN/15P, từ số 0000851 đến số 0000900, chưa ghi nội dung của Công ty CP Cửa kính Miền Nam Windows (đang lưu theo hồ sơ chính). Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

+ 01 quyển hóa đơn GTGT đã ghi nội dung của Công ty TNHH Trọng Tính (đang lưu theo hồ sơ chính). Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

+ 03 quyển séc của Ngân hàng Techcombank (đang lưu theo hồ sơ chính). Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

+ 02 quyển séc của Ngân hàng Vietcombank (đang lưu theo hồ sơ chính). Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

+ Thu giữ của 82 cá nhân, đơn vị mua hóa đơn của Phong tổng cộng là 237 tờ hóa đơn GTGT (liên 2), gồm 226 tờ hóa đơn GTGT đơn vị xuất là công ty Nam Du và 11 tờ hóa đơn GTGT đơn vị xuất là công ty Window (đang lưu theo hồ sơ chính). Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

- Thu giữ của bị can Nguyễn Ngọc T:

+ 01 con dấu tròn tên Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu. Đây là vật chứng của vụ án, tuy nhiên đây là con dấu của pháp nhân Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu. Do đó Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho lại cho pháp nhân Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu theo quy định.

+ 01 con dấu tròn tên Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát. Đây là vật chứng của vụ án, tuy nhiên đây là con dấu của pháp nhân Công ty TNHH Đầu tư TM DV

Đại Thuận Phát. Do đó Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho lại cho pháp nhân Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát theo quy định.

+ 01 con dấu tròn tên Công ty TNHH Đầu tư KD Tổng Hợp Lộc Phát. Đây là vật chứng của vụ án, tuy nhiên đây là con dấu của pháp nhân Công ty TNHH Đầu tư KD Tổng Hợp Lộc Phát. Do đó Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho lại cho pháp nhân Công ty TNHH Đầu tư KD Tổng Hợp Lộc Phát theo quy định.

+ 01 máy tính xách tay hiệu Samsung màu xám. Đây là vật chứng của vụ án, bị cáo khai sử dụng làm việc trong quá trình mua bán hóa đơn, sử dụng vào mục đích phạm tội, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 máy tính xách tay hiệu ASUS. Đây là vật chứng của vụ án, bị cáo khai sử dụng làm việc trong quá trình mua bán hóa đơn, sử dụng vào mục đích phạm tội, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 CPU máy vi tính hiệu DELUXE. Đây là vật chứng của vụ án, bị cáo khai sử dụng làm việc trong quá trình mua bán hóa đơn, sử dụng vào mục đích phạm tội, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 màn hình vi tính hiệu Acer. Đây là vật chứng của vụ án, bị cáo khai sử dụng làm việc trong quá trình mua bán hóa đơn, sử dụng vào mục đích phạm tội, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 máy in hiệu Samsung. Đây là vật chứng của vụ án, bị cáo khai sử dụng làm việc trong quá trình mua bán hóa đơn, sử dụng vào mục đích phạm tội, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia 8800, bên trong có sim số 0908391393. Bị cáo khai dùng máy để liên lạc với gia đình, đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo theo quy định.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu hồng, bên trong có sim số 0962193038. Bị cáo khai sử dụng điện thoại này liên lạc trong quá trình mua bán hóa đơn, sử dụng vào mục đích phạm tội, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 bảng hiệu Công ty TNHH Đầu tư KD Tổng Hợp Lộc Phát. Là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

+ 01 bảng hiệu Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát. Là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

+ 01 xe gắn máy hiệu honda Vision màu đỏ, biển số 59L1-856.83, số khung RLHJF3313DY472483, số máy JF33E-0552645. Qua xác minh được biết xe trên do chị Nguyễn Thị Ngọc Giao (sinh năm: 1986; HKTT: 110/39E Âu Dương Lân, phường 3, quận 8, TP. Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký sở hữu. Qua làm việc được biết Giao là vợ của Nguyễn Ngọc T nhưng đã ly hôn, xe trên Giao đưa cho Thuận mượn sử dụng để đưa

rước con chung đi học nên Cơ quan điều tra ra quyết định trả lại xe cho Nguyễn Thị Ngọc Giao. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

+ 05 quyền hóa đơn GTGT mẫu số 01GTKT3/001, ký hiệu TC/16, số 01; 02; 03; 04; 05 của Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu (đang lưu theo hồ sơ chính). Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

+ 01 quyền hóa đơn GTGT mẫu số 01GTKT3/001, ký hiệu TP/18P, số 001 của Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát (đang lưu theo hồ sơ chính). Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

+ 21 tờ hóa đơn giá trị gia tăng liên 2 của Công ty TNHH Nam Du SG xuất cho các công ty gồm 05 tờ cho Công ty TNHH Đầu tư XD Đại Nam Hưng, 02 tờ cho Công ty CP Cơ điện – Điện lực Đồng Nai, 02 tờ cho Công ty TNHH Kho San Hồ Chí Minh, 03 tờ cho Công ty TNHH TM Single Knit Vina, 02 tờ cho Công ty TNHH Mỹ phẩm Việt Nhật, 01 tờ cho Công ty TNHH May mặc XNK Như Ngọc, 01 tờ cho Công ty TNHH Đầu tư Lava, 01 tờ cho Công ty Peopleone, 01 tờ cho Recess Center Co. Ltd, 01 tờ cho Công ty CP Nền móng Đuafat, 01 tờ cho Công ty TNHH Đức Phát Hoàng Gia, 01 tờ cho Công ty TNHH Apparel Far Eastern (Việt Nam) (đang lưu theo hồ sơ chính). Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

+ 02 tờ hóa đơn GTGT liên 2 do Công ty TNHH DV TM Thủy Tú xuất cho Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát (đang lưu theo hồ sơ chính). Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

+ 10 tờ hóa đơn GTGT liên 2 do Công ty TNHH Đầu tư XD TM DV Alpha xuất cho Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát (đang lưu theo hồ sơ chính). Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

+ 04 tờ hóa đơn GTGT liên 2 do Công ty TNHH TM DV Phan Anh Thiện xuất cho Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát (đang lưu theo hồ sơ chính). Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

+ 07 tờ hóa đơn GTGT liên 2 do Công ty TNHH TM DV Thiện Chung xuất cho Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát (đang lưu theo hồ sơ chính). Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

+ 08 quyền báo cáo thuế và chứng từ của Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu (đang lưu theo hồ sơ chính). Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

+ 21 tờ hóa đơn GTGT liên 2 không của công ty Nam Du do Nguyễn Ngọc T nhận từ Nguyễn Thanh P để giao công ty mua hóa đơn nhưng Thuận chưa giao khách (đang lưu theo hồ sơ chính). Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

- Thu giữ của bị can Huỳnh Văn L:

+ 01 điện thoại di động hiệu Apple, dòng Iphone 6s, số IMEI 353331071342127, bên trong có sim số 0939355538. Bị cáo khai sử dụng điện thoại này liên lạc trong quá

trình mua bán hóa đơn, sử dụng vào mục đích phạm tội, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 03 CPU, 03 màn hình máy vi tính. Bị cáo khai là tài sản của Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân hoạt động trước đó, không liên quan đến vụ án, không dùng vào mục đích phạm tội, do đó Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho Công ty theo quy định.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty CP Cửa kính Miền Nam Window (đang lưu theo hồ sơ chính). Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH TM DV Hân Nguyên (đang lưu theo hồ sơ chính). Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

+ 54 tờ hóa đơn GTGT liên 2 của Công ty TNHH MTV Xây lắp và VLXD Đồng Tháp (đang lưu theo hồ sơ chính). Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

+ 01 con dấu tròn Công ty TNHH TMDV XD Huỳnh Tân. Đây là vật chứng của vụ án, tuy nhiên đây là con dấu của pháp nhân Công ty TNHH TMDV XD Huỳnh Tân. Do đó Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho pháp nhân Công ty TNHH TMDV XD Huỳnh Tân theo quy định.

+ 01 con dấu tròn Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Lai. Đây là vật chứng của vụ án, tuy nhiên đây là con dấu của pháp nhân Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Lai. Do đó Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho pháp nhân Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Lai theo quy định.

+ 01 con dấu tròn Công ty TNHH TM DV Sài Gòn Works. Đây là vật chứng của vụ án, tuy nhiên đây là con dấu của pháp nhân Công ty TNHH TM DV Sài Gòn Works. Do đó Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho pháp nhân Công ty TNHH TM DV Sài Gòn Works theo quy định.

+ 05 quyển hóa đơn GTGT của Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân, mẫu số 01GTKT3/002, ký hiệu HT/16P, quyển số 001 và 002; mẫu số 01GTKT3/002, ký hiệu HT/17P, quyển số 001; 002 và 003. Là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

+ 32 tờ hóa đơn GTGT liên 3 bản chính của Công ty CP Cửa kính Miền Nam Window. Là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

+ 53 tờ hóa đơn GTGT liên 3 bản chính của Công ty TNHH Đầu tư Phát triển VIX. Là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

+ 52 tờ hóa đơn GTGT gồm 49 tờ liên 3; 02 tờ liên 2 và 01 tờ liên 1 của Công ty TNHH TM DV Hân Nguyên. Là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

+ 70 tờ tài liệu có chữ ký của Huỳnh Văn L. Là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

+ 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo SX, màu đỏ đen, số máy: 473161A, số khung: RLCN1DB10CY029568, biển số 59V1-475.93. Qua làm việc, Huỳnh Văn L khai mượn chiếc xe nêu trên từ một người phụ nữ tên là Nguyễn Thị Hạnh, hiện Lai không biết Hạnh ở đâu, làm gì. Qua xác minh được biết chiếc xe trên đã bán sang tên qua nhiều chủ, hiện vẫn chưa rõ chủ sở hữu là ai. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có ai đến liên hệ làm việc, do đó đã tách ra xác minh xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

[22] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình thực hiện hành vi phạm tội “mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước” một số bị cáo đã thu lợi bất chính từ hành vi này, do đó cần buộc các bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thanh P nộp lại tiền bộ số tiền thu lợi bất chính là 326.037.388 đồng (ba trăm hai mươi sáu triệu không trăm ba mươi bảy ngàn ba trăm tám mươi tám đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

- Buộc bị cáo Huỳnh Văn L nộp lại tiền bộ số tiền thu lợi bất chính là 144.959.051 đồng (Một trăm bốn mươi bốn triệu chín trăm năm chín ngàn không trăm năm một đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

- Ghi nhận bị cáo Nguyễn Ngọc T đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 116.701.073 đồng (Một trăm mười sáu triệu bảy trăm lẻ một ngàn không trăm bảy mươi ba đồng) để sung công quỹ Nhà nước. Bị cáo Nguyễn Ngọc T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0015419 ngày 27/12/2021 và biên lai thu tiền số 0005862 ngày 20/9/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo đã nộp xong tiền thu lợi bất chính.

[23] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ điểm a, d, đ khoản 2 Điều 203; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước”. Thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2022.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh P phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 326.037.388 đồng (ba trăm hai mươi sáu triệu không trăm ba mươi bảy ngàn ba trăm tám mươi tám đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

2. Căn cứ điểm a, d, đ khoản 2 Điều 203; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử là 04 năm tính từ ngày tuyên án ngày 13/5/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Đào Minh Nhật cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt với bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Ngọc T đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 116.701.073 đồng (Một trăm mười sáu triệu bảy trăm lẻ một ngàn không trăm bảy mươi ba đồng) để sung công quỹ Nhà nước. Bị cáo Nguyễn Ngọc T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0015419 ngày 27/12/2021 và biên lai thu tiền số 0005862 ngày 20/9/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo Nguyễn Ngọc T đã nộp xong tiền thu lợi bất chính.

3. Căn cứ điểm a, d, đ khoản 2 Điều 203; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Buộc bị cáo Huỳnh Văn L nộp lại tiền bộ số tiền thu lợi bất chính là 144.959.051 đồng (Một trăm bốn mươi bốn triệu chín trăm năm chín ngàn không trăm năm một đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 203; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc G 09 (Chín) tháng tù về tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử là 18 tháng tính từ ngày tuyên án ngày 13/5/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc G cho Ủy ban nhân dân phường Định Công, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Đào Minh Nhật cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt với bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014).*

3. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

3.1. Đối với số tiền thu giữ:

+ Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- Số tiền 933.872 đồng trong tài khoản số 6302201011167 của Công ty TNHH Nam Du SG mở tại Ngân hàng Agribank.

- Số tiền 761.840 đồng trong tài khoản số 220274999 của Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân mở tại Ngân hàng ACB.

+ Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc T:

- Số tiền 126.070.817 đồng trong tài khoản số 0018100347819 của Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu mở tại Ngân Vietcombank.

- Số tiền 1.154.288 đồng trong tài khoản số 060133251262 của Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu mở tại Ngân Sacombank.

- Số tiền 1.317.712 đồng trong tài khoản số 0181003526693 tên Nguyễn Ngọc T mở tại Ngân hàng Vietcombank.

+ Tuyên giao cho cơ quan Thi hành án tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ Thi hành án như sau:

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.619.166 đồng trong tài khoản số 060115084030 của Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân mở tại Ngân hàng Sacombank để đảm bảo nghĩa vụ Thi hành án của bị cáo Huỳnh Văn L đối với số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo chưa nộp để sung vào công quỹ Nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 100.000 đồng trong tài khoản số 088704070004281 của Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân mở tại Ngân hàng HDBank để đảm bảo nghĩa vụ

Thi hành án của bị cáo Huỳnh Văn L đối với số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo chưa nộp để sung vào công quỹ Nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 799.581 đồng trong tài khoản số 908030725200001 của Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân mở tại Ngân hàng Nam Á để đảm bảo nghĩa vụ Thi hành án của bị cáo Huỳnh Văn L đối với số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo chưa nộp để sung vào công quỹ Nhà nước.

3.2. Các vật chứng khác thu giữ:

3.2.1. Đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Thanh P:

+ Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01 máy tính xách tay màu đen hiệu HP

- 01 ĐTDĐ hiệu Samsung.

+ Tuyên trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Trả lại cho Công ty Công ty CP Emme 01 con dấu tròn tên Công ty CP Emme.

- Trả lại cho Công ty CP Cửa kính Miền Nam Windows 01 con dấu tròn tên Công ty CP Cửa kính Miền Nam Windows.

- Trả lại cho Công ty TNHH Nam Du SG 01 con dấu tròn tên Công ty TNHH Nam Du SG.

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định:

- 01 bảng hiệu Công ty TNHH Nam Du SG

- 15 quyển hóa đơn GTGT đã ghi nội dung của Công ty TNHH Nam Du SG

- 05 quyển hóa đơn GTGT chưa ghi nội dung của Công ty TNHH Nam Du SG.

- 04 quyển hóa đơn GTGT đã ghi nội dung của Công ty TNHH Sơn Bá.

- 01 con dấu hình chữ nhật tên Phan Thành Nhân.

- 01 con dấu hình chữ nhật tên Nguyễn Thanh P.

+ Tuyên lưu theo hồ sơ vụ án:

- 01 USB màu trắng chứa dữ liệu trích xuất từ điện thoại Samsung và Laptop hiệu HP ; 01 USB chứa dữ liệu chữ ký số của Phong

- 01 quyển hóa đơn GTGT, mẫu số 01GTKT3/001, ký hiệu MN/15P, từ số 0000201 đến số 0000250 đã ghi nội dung của Công ty CP Cửa kính Miền Nam Windows.

- 01 quyển hóa đơn GTGT, mẫu số 01GTKT3/001, ký hiệu MN/15P, từ số 0000851 đến số 0000900, chưa ghi nội dung của Công ty CP Cửa kính Miền Nam Windows.

- 01 quyển hóa đơn GTGT đã ghi nội dung của Công ty TNHH Trọng Tính

- 03 quyển séc của Ngân hàng Techcombank

- 02 quyển séc của Ngân hàng Vietcombank

- Thu giữ các hóa đơn của 82 cá nhân, đơn vị mua hóa đơn của Phong tổng cộng là 237 tờ hóa đơn GTGT (liên 2), gồm 226 tờ hóa đơn GTGT đơn vị xuất là công ty Nam Du và 11 tờ hóa đơn GTGT đơn vị xuất là công ty Window.

3.2.2. Đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Ngọc T:

- + Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước:
  - 01 máy tính xách tay hiệu Samsung màu xám
  - 01 máy tính xách tay hiệu ASUS
  - 01 CPU máy vi tính hiệu DELUXE
  - 01 màn hình vi tính hiệu Acer
  - 01 máy in hiệu Samsung
  - 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu hồng, bên trong có sim số 0962193038
- + Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc T:
  - 01 điện thoại di động hiệu Nokia 8800, bên trong có sim số 0908391393
- + Tuyên trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
  - Trả lại cho Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu 01 con dấu tròn tên Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu.
  - Trả lại cho Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát 01 con dấu tròn tên Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát.
  - Trả lại cho Công ty TNHH Đầu tư KD Tổng Hợp Lộc Phát 01 con dấu tròn tên Công ty TNHH Đầu tư KD Tổng Hợp Lộc Phát.
- + Tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định:
  - 01 bảng hiệu Công ty TNHH Đầu tư KD Tổng Hợp Lộc Phát
  - 01 bảng hiệu Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát
- + Tuyên lưu theo hồ sơ vụ án:
  - 05 quyền hóa đơn GTGT mẫu số 01GTKT3/001, ký hiệu TC/16, số 01; 02; 03; 04; 05 của Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu.
  - 01 quyền hóa đơn GTGT mẫu số 01GTKT3/001, ký hiệu TP/18P, số 001 của Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát.
  - 21 tờ hóa đơn giá trị gia tăng liên 2 của Công ty TNHH Nam Du SG xuất cho các công ty gồm 05 tờ cho Công ty TNHH Đầu tư XD Đại Nam Hưng, 02 tờ cho Công ty CP Cơ điện – Điện lực Đồng Nai, 02 tờ cho Công ty TNHH Kho San Hồ Chí Minh, 03 tờ cho Công ty TNHH TM Single Knit Vina, 02 tờ cho Công ty TNHH Mỹ phẩm Việt Nhật, 01 tờ cho Công ty TNHH May mặc XNK Như Ngọc, 01 tờ cho Công ty TNHH Đầu tư Lava, 01 tờ cho Công ty Peopleone, 01 tờ cho Recess Center Co. Ltd, 01 tờ cho Công ty CP Nền móng Đuafat, 01 tờ cho Công ty TNHH Đức Phát Hoàng Gia, 01 tờ cho Công ty TNHH Apparel Far Eastern (Việt Nam).
  - 02 tờ hóa đơn GTGT liên 2 do Công ty TNHH DV TM Thủy Tú xuất cho Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát.
  - 10 tờ hóa đơn GTGT liên 2 do Công ty TNHH Đầu tư XD TM DV Alpha xuất cho Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát.
  - 04 tờ hóa đơn GTGT liên 2 do Công ty TNHH TM DV Phan Anh Thiện xuất cho Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát.

- 07 tờ hóa đơn GTGT liên 2 do Công ty TNHH TM DV Thiện Chung xuất cho Công ty TNHH Đầu tư TM DV Đại Thuận Phát.

- 08 quyền báo cáo thuế và chứng từ của Công ty CP Thiết bị Kỹ thuật và Công nghệ Toàn Cầu.

- 21 tờ hóa đơn GTGT liên 2 không của công ty Nam Du do Nguyễn Ngọc T nhận từ Nguyễn Thanh P để giao công ty mua hóa đơn nhưng Thuận chưa giao khách.

3.2.3. Đối với vật chứng thu giữ của Huỳnh Văn L:

+ Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Apple, dòng Iphone 6s, số IMEI 353331071342127, bên trong có sim số 0939355538

+ Tuyên trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- 03 CPU, 03 màn hình máy vi tính

- Trả lại cho Công ty TNHH TMDV XD Huỳnh Tân 01 con dấu tròn tên Công ty TNHH TMDV XD Huỳnh Tân.

- Trả lại cho Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Lai 01 con dấu tròn tên Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Lai.

- Trả lại cho Công ty TNHH TM DV Sài Gòn Works 01 con dấu tròn Công ty TNHH TM DV Sài Gòn Works.

+ Tuyên lưu theo hồ sơ vụ án:

- 01 giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty CP Cửa kính Miền Nam Window (đang lưu theo hồ sơ chính). Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH TM DV Hân Nguyên (đang lưu theo hồ sơ chính). Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

- 54 tờ hóa đơn GTGT liên 2 của Công ty TNHH MTV Xây lắp và VLXD Đồng Tháp (đang lưu theo hồ sơ chính). Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

- 05 quyền hóa đơn GTGT của Công ty TNHH TM DV XD Huỳnh Tân, mẫu số 01GTKT3/002, ký hiệu HT/16P, quyền số 001 và 002; mẫu số 01GTKT3/002, ký hiệu HT/17P, quyền số 001; 002 và 003. Là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- 32 tờ hóa đơn GTGT liên 3 bản chính của Công ty CP Cửa kính Miền Nam Window. Là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- 53 tờ hóa đơn GTGT liên 3 bản chính của Công ty TNHH Đầu tư Phát triển VIX. Là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- 52 tờ hóa đơn GTGT gồm 49 tờ liên 3; 02 tờ liên 2 và 01 tờ liên 1 của Công ty TNHH TM DV Hân Nguyên. Là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- 70 tờ tài liệu có chữ ký của Huỳnh Văn L. Là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

4. Căn cứ các Điều 135; 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

4.1. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

(Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo).

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM
- VKSND, CA quận Bình Thạnh;
- Chi cục THA Dân sự Q.BT;
- THA HS;
- PC.27 Công an Tp.HCM;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Xuân Thúc**